VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

(Tiếp theo Công báo số 807 + 808)

Phụ lục II
NỘI DUNG HỆ THỐNG NGÀNH KINH TẾ VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

I: DỊCH VỤ LƯU TRÚ VÀ ĂN UỐNG

Ngành này gồm: Hoạt động cung cấp cơ sở lưu trú ngắn ngày cho khách du lịch, khách vãng lai khác và cung cấp đồ ăn, đồ uống tiêu dùng ngay. Nhiều dịch vụ bổ sung cũng được quy định trong ngành này.

Loại trừ:

- Các hoạt động cung cấp cơ sở lưu trú dài hạn có thể được coi là nơi thường trú được phân loại vào hoạt động bất động sản (ngành L (Hoạt động kinh doanh bất động sản));

- Hoạt động chế biến thực phẩm, đồ uống nhưng chưa tiêu dùng được ngay hoặc được bán thông qua các kênh phân phối riêng biệt, cụ thể là qua hoạt động bán buôn và bán lẻ. Hoạt động chế biến thực phẩm nêu trên được phân loại vào ngành sản xuất, chế biến (ngành C (Công nghiệp chế biến, chế tạo)).

55: DỊCH VỤ LƯU TRÚ

Ngành này gồm: Hoạt động cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn cho khách du lịch, khách vãng lai khác. Cũng tính vào ngành này hoạt động cung cấp cơ sở lưu trú dài hạn cho sinh viên, công nhân và những đối tượng tương tự. Có những đơn vị chỉ cung cấp cơ sở lưu trú, nhưng cũng có những đơn vị cung cấp cả cơ sở lưu trú, dịch vụ ăn uống và/hoặc các phương tiện giải trí.

Loại trừ: Hoạt động cung cấp cơ sở lưu trú dài hạn được coi như cơ sở thường trú, ví dụ cho thuê căn hộ hàng tháng hoặc hàng năm được phân loại trong ngành bất động sản (ngành L (Hoạt động kinh doanh bất động sản)).

551 - 5510: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú cho khách du lịch, khách trọ, hàng ngày hoặc hàng tuần, nhìn chung là ngắn hạn. Các cơ sở lưu trú bao gồm loại phòng thuê có sẵn đồ đạc, hoặc loại căn hộ khép kín có trang bị bếp và dụng cụ nấu ăn, có hoặc không kèm theo dịch vụ dọn phòng hàng ngày, có thể đi kèm với các dịch vụ khác như ăn uống, chỗ đỗ xe, dịch vụ giặt là, bể bơi, phòng tập, dịch vụ giải trí, phòng họp và thiết bị phòng họp;

- Hoạt động của các cơ sở lưu trú như: khách sạn; biệt thự du lịch (resort); phòng hoặc căn hộ khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ; nhà trọ, phòng trọ; chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động; làng sinh viên, ký túc xá sinh viên; nhà điều dưỡng.

Loại trừ: Cho thuê nhà, căn hộ, phòng ở có hoặc không trang bị đồ đạc nhằm mục đích ở lâu dài, thường là hàng tháng hoặc hàng năm được phân vào ngành 6810 (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê).

55101: Khách sạn

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú là khách sạn từ hạng 1 đến 5 sao, quy mô từ 15 phòng ngủ trở lên với các trang thiết bị, tiện nghi và dịch vụ cần thiết cho khách du lịch, bao gồm khách sạn được xây dựng thành khối (hotel), khách sạn nổi (floating hotel), khách sạn thương mại (commercial hotel), khách sạn nghỉ dưỡng (resort hotel), có kèm theo dịch vụ dọn phòng hàng ngày, có thể đi kèm với các dịch vụ khác như ăn uống, chỗ đỗ xe, dịch vụ giặt là, bể bơi, phòng tập, dịch vụ giải trí, phòng họp và thiết bị phòng họp.

55102: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú:

- Biệt thự du lịch (tourist villa): là biệt thự thấp tầng, có sân vườn, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tiện nghi và dịch vụ cần thiết cho khách du lịch;

- Căn hộ cho khách du lịch lưu trú ngắn ngày (tourist apartment): Là căn hộ có trang bị sẵn đồ đạc, có trang bị bếp và dụng cụ nấu ăn... để khách tự phục vụ trong thời gian lưu trú.

55103: Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú là nhà khách, nhà nghỉ với các trang thiết bị, tiện nghi và dịch vụ cần thiết cho khách du lịch nhưng không đạt

điều kiện tiêu chuẩn để xếp hạng khách sạn. Có thể kèm theo dịch vụ dọn phòng hàng ngày, các dịch vụ khác như ăn uống, chỗ đỗ xe, dịch vụ giặt, là...

55104: Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú là nhà trọ, phòng trọ là nhà dân có phòng cho khách thuê trọ với các trang thiết bị, tiện nghi tối thiểu cần thiết cho khách.

559 - 5590: Cơ sở lưu trú khác

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú tạm thời hoặc dài hạn là các phòng đơn, phòng ở chung hoặc nhà ở tập thể như ký túc xá sinh viên, nhà ở tập thể của các trường đại học; nhà trọ, nhà tập thể công nhân cho học sinh, sinh viên, người lao động nước ngoài và các đối tượng khác, chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều trại du lịch.

55901: Ký túc xá học sinh, sinh viên

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú dài hạn (ký túc xá) cho học sinh, sinh viên các trường phổ thông, trung học, cao đẳng hoặc đại học, được thực hiện bởi các đơn vị hoạt động riêng.

55902: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn là phương tiện lưu trú làm bằng vải, bạt được sử dụng cho khách du lịch trong bãi cắm trại, du lịch dã ngoại.

55909: Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn hoặc dài hạn cho khách thuê trọ như: Nhà trọ cho công nhân, toa xe đường sắt cho thuê trọ, các dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú khác chưa kể ở trên.

56: DỊCH VỤ ĂN UỐNG

Ngành này gồm: Cung cấp dịch vụ ăn, uống cho khách hàng tại chỗ trong đó khách hàng được phục vụ hoặc tự phục vụ, khách hàng mua đồ ăn uống mang về hoặc khách hàng đứng ăn tại nơi bán. Trong thực tế, tính chất đồ ăn uống được bán là yếu tố quyết định chứ không phải nơi bán.

Loại trừ:

- Hoạt động cung cấp thực phẩm chưa tiêu dùng ngay được hoặc thực phẩm chế biến nhưng chưa thể coi là món ăn ngay được phân vào ngành 10 (Sản xuất chế biến thực phẩm) và ngành 11 (Sản xuất đồ uống);

- Hoạt động bán hàng thực phẩm không do người bán hoặc cơ sở của họ tự chế biến, không được xem như một bữa ăn hoặc món ăn có thể tiêu dùng ngay được phân vào ngành G (Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

561 - 5610: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống tới khách hàng, trong đó khách hàng được phục vụ hoặc khách hàng tự chọn các món ăn được bày sẵn, có thể ăn tại chỗ hoặc mua món ăn đem về. Nhóm này cũng gồm hoạt động chuẩn bị, chế biến và phục vụ đồ ăn uống tại xe bán đồ ăn lưu động hoặc xe kéo, đẩy bán rong.

Cụ thể:

- Nhà hàng, quán ăn;

- Quán ăn tự phục vụ;

- Quán ăn nhanh;

- Cửa hàng bán đồ ăn mang về;

- Xe thùng bán kem;

- Xe bán hàng ăn lưu động;

- Hàng ăn uống trên phố, trong chợ.

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động nhà hàng, quán bar trên tàu, thuyền, phương tiện vận tải nếu hoạt động này không do đơn vị vận tải thực hiện mà được làm bởi đơn vị khác.

Loại trừ: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh đồ ăn được phân vào nhóm 56290 (Dịch vụ ăn uống khác).

56101: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)

Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống tại nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống. Khách hàng được phục vụ hoặc khách hàng tự chọn các món ăn được bày sẵn, có thể ăn tại chỗ hoặc mua món ăn đem về.

56102: Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi của hàng ăn nhanh

Nhóm này gồm:

Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống tại các cửa hàng thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh (fast-food chain).

56109: Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác

Nhóm này gồm: Hoạt động chuẩn bị, chế biến và phục vụ đồ ăn uống tại xe bán đồ ăn lưu động hoặc xe kéo, đẩy bán rong như: Xe thùng bán kem và xe bán hàng ăn lưu động.

562: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên và dịch vụ ăn uống khác

Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng nhân các sự kiện như phục vụ tiệc hội nghị, tiệc gia đình, đám cưới... hoặc hợp đồng dịch vụ ăn uống cho một khoảng thời gian và hoạt động nhượng quyền dịch vụ ăn uống, ví dụ phục vụ ăn uống cho các sự kiện thể thao hoặc tương tự.

5621 - 56210: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng

Nhóm này gồm: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, các công việc gia đình khác....

Loại trừ:

- Sản xuất đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn để bán lại được phân vào nhóm 10790 (Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu);

- Bán lẻ đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn được phân vào ngành 47 (Bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

5629 - 56290: Dịch vụ ăn uống khác

Nhóm này gồm: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng;

- Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...;

- Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự;

- Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.

- Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.

Loại trừ:

- Sản xuất đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn để bán lại được phân vào nhóm 10790 (Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu);

- Bán lẻ đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn được phân vào ngành 47 (Bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

563 - 5630: Dịch vụ phục vụ đồ uống

Nhóm này gồm: Hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu dùng tại chỗ của các quán bar, quán karaoke, quán rượu; quán giải khát có khiêu vũ (trong đó cung cấp dịch vụ đồ uống là chủ yếu); hàng bia, quán bia; quán cafe, nước hoa quả, giải khát; dịch vụ đồ uống khác như: nước mía, nước sinh tố, quán chè, xe bán rong đồ uống...

Loại trừ:

- Bán lại đồ uống đã đóng chai, đóng lon, đóng thùng được phân vào các nhóm 4711 (Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp), 47230 (Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh), 47813 (Bán lẻ đồ uống lưu động hoặc tại chợ), 47990 (Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động của các vũ trường, câu lạc bộ khiêu vũ không phục vụ đồ uống được phân vào nhóm 93290 (Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu).

56301: Quán rượu, bia, quầy bar

Nhóm này gồm: Hoạt động của các quán rượu phục vụ khách hàng uống tại chỗ: rượu mạnh, rượu vang, rượu cocktail, bia các loại...

Loại trừ: Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn và uống rượu, bia nhưng trong đó đồ ăn là chủ yếu được phân vào nhóm 56101 (Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)).

56302. Quán cà phê, giải khát

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các loại đồ uống như: cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước quả, quán chè đỗ đen, đỗ xanh…

56309: Dịch vụ phục vụ đồ uống khác

Nhóm này gồm: Hoạt động của xe bán rong đồ uống.

J: THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

58: HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN

Ngành này gồm:

- Xuất bản sách, lịch, tờ rơi, từ điển, bộ sách giáo khoa, tập bản đồ, bản đồ, sơ đồ, biểu đồ; xuất bản báo, tạp chí, ấn phẩm định kỳ; xuất bản bản chỉ dẫn bưu điện và các xuất bản khác, cũng như xuất bản phần mềm;

- Xuất bản có bản quyền về nội dung (sản phẩm thông tin) và đưa nội dung này ra công chúng bằng cách tham gia (hoặc sắp xếp) hoạt động tái bản và phân phối nội dung này dưới nhiều dạng. Tất cả các dạng có thể của xuất bản (dạng in, dạng điện tử hay âm thanh, trực tuyến, là các sản phẩm đa phương tiện như sách tham chiếu CD - ROM…), trừ xuất bản các phim hình ảnh, đều nằm trong ngành này.

Loại trừ: Xuất bản tranh ảnh, băng video và phim trên đĩa DVD hoặc phương tiện tương tự và sản xuất các bản ghi copy cho thiết bị ghi âm thanh được phân vào ngành 59 (Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc); in ấn được phân vào nhóm 18110 (In ấn) và sản xuất hàng loạt các ấn phẩm âm thanh được phân vào nhóm 18200 (Sao chép bản ghi các loại).

581: Xuất bản sách, ấn phẩm định kỳ và các hoạt động xuất bản khác

Nhóm này gồm: Xuất bản sách, báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ khác, xuất bản bản chỉ dẫn bưu điện và danh mục thư và các công việc khác như ảnh, khắc bản in, bưu thiếp, thời gian biểu, mẫu đơn, tranh quảng cáo, vẽ lại tranh nghệ thuật. Những công việc này được đặc trưng bởi sự thông minh sáng tạo trong quá trình phát triển riêng và chúng cần được bảo vệ bản quyền.

Loại trừ:

- Sản xuất quả địa cầu được phân vào nhóm 32900 (Sản xuất khác chưa phân vào đâu);

- Xuất bản các tài liệu quảng cáo được phân vào nhóm 58192 (Hoạt động xuất bản khác);

- Xuất bản sách nhạc và bản nhạc được phân vào nhóm 59200 (Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc);

- Các hoạt động của các tác giả độc lập được phân vào nhóm 749 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu) và nhóm 90000 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí).

5811: Xuất bản sách

58111: Xuất bản sách trực tuyến

Nhóm này gồm:

- Xuất bản trực tuyến sách, lịch, tờ rơi và các ấn phẩm tương tự, kể cả xuất bản từ điển và bộ sách giáo khoa;

- Xuất bản trực tuyến tập bản đồ, bản đồ và các biểu đồ;

58112: Xuất bản sách khác

Nhóm này gồm: Hoạt động xuất bản sách in hoặc dạng khác (trừ xuất bản trực tuyến).

Cụ thể:

- Xuất bản sách, lịch, tờ rơi và các ấn phẩm tương tự, kể cả xuất bản từ điển và bộ sách giáo khoa;

- Xuất bản tập bản đồ, bản đồ và các biểu đồ;

- Xuất bản sách dưới dạng băng từ;

- Xuất bản bộ sách giáo khoa… trên đĩa CD - ROM.

5812: Xuất bản các danh mục chỉ dẫn và địa chỉ

58121: Xuất bản các danh mục chỉ dẫn và địa chỉ trực tuyến

Nhóm này gồm: Xuất bản trực tuyến danh mục các sự kiện hoặc thông tin, như: danh mục thư, niên giám điện thoại, các sách hướng dẫn và các tài liệu khác, như các hướng dẫn pháp luật, hướng dẫn sử dụng thuốc…

58122: Xuất bản các danh mục chỉ dẫn và địa chỉ khác

Nhóm này gồm: Xuất bản in hoặc dạng khác (trừ trực tuyến) danh mục các sự kiện hoặc thông tin, như: danh mục thư, niên giám điện thoại, các sách hướng dẫn và các tài liệu khác, như các hướng dẫn pháp luật, hướng dẫn sử dụng thuốc…

5813: Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ

58131: Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ trực tuyến

Nhóm này gồm: Hoạt động xuất bản trực tuyến báo chí, bao gồm báo quảng cáo cũng như các ấn phẩm định kỳ và báo chí khác. Việc xuất bản các chương trình đài phát thanh và truyền hình cũng được phân vào đây.

58132: Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ khác

Nhóm này gồm: Hoạt động xuất bản in hoặc dạng khác (trừ trực tuyến) báo chí, bao gồm báo quảng cáo cũng như các ấn phẩm định kỳ và báo chí khác. Các thông tin có thể được xuất bản dưới dạng in hoặc dạng báo điện tử, bao gồm cả Internet. Việc xuất bản các chương trình đài phát thanh và truyền hình cũng được phân vào đây.

5819: Hoạt động xuất bản khác

58191: Hoạt động xuất bản trực tuyến khác

Nhóm này gồm:

- Xuất bản trực tuyến catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu khác;

- Xuất bản trực tuyến con số thống kê hoặc các thông tin khác.

Loại trừ:

- Bán lẻ phần mềm được phân vào nhóm 4741 (Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh);

- Xuất bản báo quảng cáo được phân vào nhóm 5813 (Xuất bản báo, tạp chí và ấn phẩm định kỳ);

- Cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng) được phân vào nhóm 63110 (Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan).

58192: Hoạt động xuất bản khác

Nhóm này gồm:

- Xuất bản in hoặc dạng khác catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu in ấn khác;

Loại trừ:

- Bán lẻ phần mềm được phân vào nhóm 4741 (Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh);

- Xuất bản báo quảng cáo được phân vào nhóm 5813 (Xuất bản báo, tạp chí và ấn phẩm định kỳ);

- Cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng) được phân vào nhóm 63110 (Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan).

582 - 5820 - 58200: Xuất bản phần mềm

Nhóm này gồm:

- Xuất bản các phần mềm làm sẵn (không định dạng) như: Hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính.

- Xuất bản và phát hành các trò chơi điện tử trực tuyến.

Loại trừ:

- Tái sản xuất phần mềm được phân vào nhóm 18200 (Sao chép bản ghi các loại);

- Bán lẻ phần mềm không định dạng được phân vào nhóm 4741 (Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh);

- Sản xuất phần mềm nhưng không nhằm để xuất bản được phân vào nhóm 62010 (Lập trình máy vi tính);

- Cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng) được phân vào nhóm 63110 (Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan).

59: HOẠT ĐỘNG ĐIỆN ẢNH, SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH, GHI ÂM VÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

Ngành này gồm:

- Sản xuất phim các loại, chương trình truyền hình thuộc đề tài sân khấu và không phải sân khấu trên chất liệu là phim nhựa, băng video, đĩa hoặc chất liệu khác để chiếu trực tiếp trên rạp hát hoặc để chiếu trên truyền hình;

- Hoạt động hỗ trợ như biên tập, cắt phim hoặc lồng tiếng…;

- Hoạt động phát hành phim điện ảnh và phim khác cho các ngành khác;

- Hoạt động chiếu phim.

Ngành này cũng gồm:

- Mua và bán quyền phát hành phim điện ảnh hoặc phim khác;

- Hoạt động ghi âm, ví dụ như việc sản xuất các bản ghi âm thanh gốc, việc phát hành, quảng cáo và phân phối chúng; xuất bản âm nhạc cũng như việc ghi âm phục vụ hoạt động trong phòng ghi âm (studio) và các nơi khác.

591: Hoạt động điện ảnh và sản xuất chương trình truyền hình

Nhóm này gồm:

- Sản xuất phim thuộc đề tài sân khấu và không phải sân khấu trên chất liệu là phim nhựa, băng video, đĩa hoặc phương tiện truyền thông khác, bao gồm phát hành kỹ thuật số, cho việc chiếu trực tiếp ở các rạp hoặc hát trên vô tuyến truyền hình;

- Hoạt động hỗ trợ như biên tập, cắt phim hoặc lồng tiếng…;

- Hoạt động phát hành phim điện ảnh và phim khác cho các ngành khác (như băng video, đĩa DVD,...); cũng như việc chiếu các loại phim này.

Nhóm này cũng gồm: Mua và bán quyền phát hành phim điện ảnh hoặc phim khác.

5911: Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình

Nhóm này gồm:

- Việc sản xuất các phim điện ảnh, phim video, các chương trình truyền hình hoặc chương trình quảng cáo trên truyền hình.

Loại trừ:

- Nhân bản phim (không kể việc tái sản xuất phim điện ảnh cho phát hành sân khấu) cũng như việc tái sản xuất băng tiếng và băng hình, đĩa CD và DVD từ bản gốc được phân vào nhóm 18200 (Sao chép bản ghi các loại);

- Bán buôn băng video, đĩa CD-s, DVD-s đã ghi được phân vào nhóm 46499 (Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu);

- Bán buôn băng video, đĩa DVD-s trắng được phân vào nhóm 46520 (Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông);

- Bán lẻ băng video, đĩa CD-s, DVD-s được phân vào nhóm 47620 (Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh);

- Hoạt động hậu kỳ được phân vào nhóm 59120 (Hoạt động hậu kỳ);

- Việc ghi âm và ghi sách vào băng được phân vào nhóm 59200 (Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc);

- Phát thanh truyền hình được phân vào nhóm 602 (Hoạt động truyền hình và cung cấp chương trình thuê bao);

- Xử lý phim khác với ngành điện ảnh được phân vào nhóm 74200 (hoạt động nhiếp ảnh);

- Hoạt động của các tổ chức hoặc đại lý sân khấu tư nhân hoặc nghệ sỹ được phân vào nhóm 74909 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu);

- Cho thuê băng video, đĩa DVD-s cho công chúng được phân vào nhóm 77220 (Cho thuê băng, đĩa video);

- Thời gian thực tế (đồng thời) gắn liền với việc thuyết minh các chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc hội thảo, hội họp, v.v… được phân vào nhóm 82990 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động của các diễn viên, người vẽ tranh biếm họa, các nhà đạo diễn, các nhà thiết kế sân khấu và các chuyên gia kỹ thuật khác được phân vào nhóm 90000 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí).

59111: Hoạt động sản xuất phim điện ảnh

Nhóm này gồm: Hoạt động sản xuất phim điện ảnh trên chất liệu phim nhựa phục vụ việc chiếu trực tiếp tại các rạp chiếu phim hoặc chiếu phim lưu động.

59112: Hoạt động sản xuất phim video

Nhóm này gồm: Hoạt động sản xuất phim video trên chất liệu băng, đĩa hoặc phương tiện khác.

59113: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình

Nhóm này gồm: Hoạt động sản xuất các chương trình truyền hình và chương trình quảng cáo, v.v… phục vụ cho việc phát các chương trình qua phương tiện truyền hình.

5912 - 59120: Hoạt động hậu kỳ

Nhóm này gồm: Hoạt động như biên tập, truyền phim/băng, đầu đề, phụ đề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim…), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các phim hoạt họa và các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động, phát triển và xử lý phim điện ảnh, các hoạt động làm thử phim điện ảnh, hoạt động của các phòng thí nghiệm đặc biệt dành sản xuất phim hoạt họa.

Loại trừ:

- Nhân bản phim (không kể việc tái sản xuất phim điện ảnh cho phát hành sân khấu) cũng như việc tái sản xuất băng tiếng và băng hình, đĩa CD và DVD từ bản gốc được phân vào nhóm 18200 (Sao chép bản ghi các loại);

- Bán buôn băng video, đĩa CD-s, DVD-s đã ghi được phân vào nhóm 46499 (Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu);

- Bán buôn băng video, đĩa DVD-s trắng được phân vào nhóm 46520 (Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông);

- Bán lẻ băng video, đĩa CD-s, DVD-s được phân vào nhóm 47620 (Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh);

- Xử lý phim không phải cho ngành điện ảnh được phân vào nhóm 74200 (Hoạt động nhiếp ảnh);

- Cho thuê băng video, đĩa DVD-s cho công chúng được phân vào nhóm 77220 (Cho thuê băng, đĩa video);

- Hoạt động của các diễn viên, người vẽ tranh biếm hoạ, các nhà đạo diễn, các nhà thiết kế sân khấu và các chuyên gia kỹ thuật khác được phân vào nhóm 90000 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí).

5913 - 59130: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình

Nhóm này gồm:

- Phát hành phim, băng video, đĩa DVD-s và các sản phẩm tương tự cho các sân khấu phim điện ảnh, mạng lưới và trạm truyền hình, các rạp chiếu bóng;

- Cấp bản quyền phát hành phim, băng video, đĩa DVD.

Loại trừ: Nhân bản phim cũng như tái sản xuất băng hình và băng tiếng, đĩa CD hoặc đĩa DVD từ các bản gốc được phân vào nhóm 18200 (Sao chép bản ghi các loại).

5914: Hoạt động chiếu phim

Nhóm này gồm:

- Việc chiếu phim điện ảnh và phim video trong các rạp, ngoài trời hoặc các phương tiện chiếu phim khác;

- Hoạt động của các câu lạc bộ điện ảnh.

59141: Hoạt động chiếu phim cố định

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đơn vị chiếu bóng tại các rạp cố định, nơi có nhà chiếu phim, có chỗ ngồi xem, có các tiện nghi phục vụ người xem, có buồng đặt máy cố định, có chương trình hoạt động thường xuyên, có nơi bán vé và thu tiền (rạp dùng cho chiếu phim nhựa).

59142: Hoạt động chiếu phim lưu động

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đội chiếu bóng lưu động, đó là đơn vị điện ảnh có người chuyên trách, có kế hoạch, có chương trình chiếu bóng thường xuyên và có đủ phương tiện để chiếu bóng như: Máy chiếu, máy phát điện, thường xuyên chiếu phim phục vụ nhân dân (Đội chiếu bóng làm nhiệm vụ chiếu phim nhựa là chủ yếu).

592 - 5920 - 59200: Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc

Nhóm này gồm:

- Hoạt động sản xuất ghi âm gốc như ghi băng, đĩa CD;

- Phát hành, quảng cáo và phân phối băng ghi âm đến những người bán buôn, bán lẻ hoặc trực tiếp đến công chúng. Các hoạt động này có thể được thực hiện hoặc không được thực hiện cùng với việc sản xuất các băng ghi âm gốc trong cùng một đơn vị. Nếu không, đơn vị thực hiện các hoạt động này phải có quyền tái sản xuất và phân phối đối với bản ghi âm thanh gốc;

- Hoạt động ghi âm phục vụ các hoạt động trong trường quay hoặc các nơi khác, bao gồm cả việc sản xuất chương trình băng đài (không phải trực tiếp);

- Hoạt động xuất bản âm nhạc, như hoạt động đăng ký bản quyền cho tác phẩm âm nhạc, quảng cáo, ủy quyền và sử dụng các tác phẩm âm nhạc này vào việc ghi âm, phát thanh, truyền hình, điện ảnh, chương trình trực tiếp, in ấn và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Những đơn vị tham gia trong các hoạt động này có thể sở hữu bản quyền hoặc các hoạt động như việc quản lý các bản quyền âm nhạc thay mặt cho các chủ sở hữu các bản quyền này;

- Xuất bản sách nhạc và bản nhạc.

60: HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH

Ngành này gồm:

- Hoạt động xây dựng chương trình hoặc có quyền phân phối nội dung và phát các chương trình đó, như phát thanh, truyền hình và các chương trình dữ liệu về giải trí, thời sự, dự báo thời tiết, phỏng vấn…;

- Phát sóng các dữ liệu, điển hình là phát trên đài phát thanh và vô tuyến truyền hình. Việc phát sóng có thể được tiến hành bằng cách sử dụng các công nghệ khác nhau, qua không trung, qua vệ tinh, qua mạng dây cáp hoặc qua mạng internet;

- Sản xuất các chương trình chuyên sâu (phiên bản giới hạn như các bản tin thời sự, thể thao, giáo dục và các chương trình định hướng cho thanh niên) trên cơ sở phí hoặc thuê bao, đối với bên thứ ba, cho việc phát sóng tiếp theo đến công chúng.

Loại trừ: Việc phân phối các chương trình thuê bao cáp và thuê bao khác được phân vào ngành 61 (Viễn thông).

601 - 6010 - 60100: Hoạt động phát thanh

Nhóm này gồm:

- Phát thanh trong các phòng phát chương trình và các thiết bị để chuyển tiếp các chương trình đến công chúng, tới các chi nhánh hoặc tới người đăng ký thuê bao;

- Hoạt động của mạng lưới phát thanh, như hoạt động thu và phát tiếng các chương trình tới các chi nhánh hoặc tới người đăng ký thuê bao thông qua phát sóng qua không trung, qua dây cáp hoặc qua vệ tinh;

- Hoạt động phát thanh qua internet (trạm phát thanh internet);

- Phát sóng dữ liệu kết hợp với phát sóng phát thanh.

Loại trừ: Sản xuất chương trình phát thanh qua băng được phân vào nhóm 59200 (Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc).

602: Hoạt động truyền hình và cung cấp chương trình thuê bao

Nhóm này gồm:

- Hoạt động xây dựng kênh chương trình truyền hình hoàn thiện từ những bộ phận chương trình được mua (ví dụ như phim truyện, phim tài liệu…), hoặc bộ phận chương trình tự sản xuất (như tin tức địa phương) hoặc kết hợp của các bộ phận đó;

- Các chương trình truyền hình hoàn thiện này có thể được phát sóng từ các đơn vị sản xuất hoặc sản xuất để chuyển giao cho người phân phối thứ ba, như các công ty dây cáp hoặc các nhà cung cấp truyền hình qua vệ tinh;

- Phát sóng dữ liệu kết hợp với phát sóng truyền hình.

6021 - 60210: Hoạt động truyền hình

Nhóm này gồm:

- Hoạt động phát sóng hình ảnh qua các kênh truyền hình cùng với âm thanh và dữ liệu thông qua các phòng phát sóng chương trình truyền hình và việc truyền đưa các chương trình qua làn sóng truyền hình công cộng. Những hoạt động trong nhóm này gồm việc đưa ra lịch trình của các chương trình và việc phát sóng các chương trình đó. Lịch trình các chương trình có thể tự làm hoặc thu từ các đơn vị khác;

- Hoạt động chuyển tiếp chương trình truyền hình tới các đài, trạm phát truyền hình, nơi sẽ lần lượt phát sóng các chương trình này tới công chúng theo lịch trình định trước.

Loại trừ: Việc sản xuất các chương trình truyền hình và các chương trình quảng cáo không kết hợp phát sóng được phân vào nhóm 5911 (Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình).

6022 - 60220: Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác

Nhóm này gồm: Hoạt động phát triển kênh hoặc sắp xếp hình ảnh, âm thanh và chương trình dữ liệu cho việc truyền đưa trên cơ sở thuê bao tới người phân phối thứ ba, như tới các công ty truyền cáp hoặc tới nhà cung cấp truyền hình vệ tinh. Lịch trình các chương trình có thể tự làm hoặc thu từ nơi khác. Các chương trình này thường là chuyên về các loại như tin tức thời sự, thể thao, giáo dục, chương trình định hướng cho thanh niên và được phát sóng có thời lượng như: chương trình thuê bao các kênh thể thao, chương trình thuê bao các kênh điện ảnh và chương trình thuê bao các kênh thời sự.

Loại trừ:

- Việc sản xuất các yếu tố chương trình truyền hình (như điện ảnh, tư liệu, quảng cáo) được phân vào nhóm 5911 (Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình);

- Chuẩn bị lịch trình các chương trình bao gồm việc phát sóng các chương trình này qua sóng truyền hình công cộng trực tiếp đến người xem được phân vào nhóm 60210 (Hoạt động truyền hình);

- Tập hợp trọn gói các kênh và phân phối các kênh trọn gói đó qua dây cáp hoặc qua vệ tinh đến người xem được phân vào ngành 61 (Viễn thông).

61: VIỄN THÔNG

Ngành này gồm:

- Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông và các dịch vụ liên quan như truyền giọng nói, âm thanh, hình ảnh, dữ liệu, ký tự. Hệ thống truyền dẫn thực hiện các hoạt động trên có thể sử dụng công nghệ đơn hoặc kết hợp nhiều công nghệ. Điểm chung của các hoạt động được phân loại ở ngành này liên quan đến việc truyền tải nội dung mà không liên quan đến việc tạo ra sản phẩm đó. Tiêu chí để phân loại trong ngành này dựa trên hạ tầng thông tin được sử dụng để vận hành các hoạt động đó;

- Trong trường hợp truyền tín hiệu truyền hình, hoạt động truyền bao gồm trọn gói các kênh chương trình hoàn chỉnh được sản xuất trong ngành 60 để phát.

611 - 6110: Hoạt động viễn thông có dây

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động mua quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác và điều hành hệ thống đó để cung cấp dịch vụ viễn thông cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp;

- Hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet bằng mạng viễn thông có dây.

Loại trừ: Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (không thực hiện cung cấp dịch vụ) được phân vào nhóm 61909 (Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu).

61101: Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông có dây

Nhóm này gồm:

- Hoạt động vận hành, duy trì hoặc cung cấp việc tiếp cận các phương tiện truyền giọng nói, dữ liệu, ký tự, âm thanh, hình ảnh, sử dụng hạ tầng viễn thông

có dây. Hệ thống truyền dẫn thực hiện các hoạt động trên có thể sử dụng công nghệ đơn hoặc kết hợp nhiều công nghệ;

- Điều hành, duy trì thiết bị chuyển mạch và truyền dẫn để cung cấp liên lạc giữa điểm này với điểm khác theo đường dây dẫn mặt đất, vi ba hoặc kết hợp giữa dây dẫn mặt đất và kết nối vệ tinh;

- Điều hành hệ thống phát bằng cáp (ví dụ phát dữ liệu và tín hiệu truyền hình);

- Cung cấp liên lạc điện báo và vô thanh khác bằng thiết bị thuộc sở hữu của họ.

- Hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet bằng mạng viễn thông có dây.

Loại trừ:

- Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (không thực hiện cung cấp dịch vụ) được phân vào nhóm 61909 (Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu)

61102: Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông có dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác

Nhóm này gồm:

- Hoạt động mua quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác và điều hành hệ thống đó để cung cấp dịch vụ viễn thông cho người sử dụng.

612 - 6120: Hoạt động viễn thông không dây

61201: Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông không dây

Nhóm này gồm:

- Hoạt động vận hành, duy trì hoặc cung cấp việc tiếp cận các phương tiện truyền giọng nói, dữ liệu, ký tự, âm thanh, hình ảnh, sử dụng hạ tầng viễn thông không dây. Hệ thống truyền dẫn cung cấp truyền dẫn đa hướng theo sóng truyền phát trên không trung, có thể sử dụng công nghệ đơn hoặc kết hợp nhiều công nghệ. Hoạt động duy trì và điều hành nhắn tin di động và mạng viễn thông không dây khác.

- Hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet bằng mạng viễn thông không dây

Loại trừ: Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ) được phân vào nhóm 61909 (Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu).

61202: Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông không dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác

Nhóm này gồm: Hoạt động mua quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác và điều hành hệ thống đó để cung cấp dịch vụ viễn thông không dây (trừ vệ tinh) cho người sử dụng.

613 - 6130 - 61300: Hoạt động viễn thông vệ tinh

Nhóm này gồm: Hoạt động vận hành, duy trì hoặc cung cấp việc tiếp cận các phương tiện truyền giọng nói, dữ liệu, ký tự, âm thanh, hình ảnh, sử dụng hạ tầng viễn thông vệ tinh.

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động truyền phát âm thanh, hình ảnh hoặc các chương trình gốc nhận từ mạng cáp, đài truyền hình hoặc hệ thống đài phát thanh trong nước tới các hộ gia đình qua hệ thống vệ tinh. Các đơn vị được phân loại ở đây nhìn chung không tạo ra nội dung chương trình;

- Hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet bằng mạng viễn thông vệ tinh.

Loại trừ: Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ) được phân vào nhóm 61909 (Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu).

619 - 6190: Hoạt động viễn thông khác

Nhóm này gồm:

- Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada;

- Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh;

- Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up);

- Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet);

- Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ).

Loại trừ: Cung cấp dịch vụ truy cập internet của người điều hành hạ tầng viễn thông được phân vào nhóm 6110 (Hoạt động viễn thông có dây), 6120 (Hoạt động viễn thông không dây) và 61300 (Hoạt động viễn thông vệ tinh).

61901: Hoạt động của các điểm truy cập internet

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đại lý internet cung cấp dịch vụ truy cập internet cho khách hàng.

Loại trừ: Hoạt động của các quán cà phê internet trong đó hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet cho khách hàng chỉ có tính chất phụ thêm, được phân vào nhóm 56309 (Dịch vụ phục vụ đồ uống khác).

61909: Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada;

- Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh;

- Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet);

- Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ).

Loại trừ:

- Cung cấp dịch vụ truy cập internet của người điều hành hạ tầng viễn thông được phân vào nhóm 6110 (Hoạt động viễn thông có dây), nhóm 6120 (Hoạt động viễn thông không dây), nhóm 61300 (Hoạt động viễn thông vệ tinh);

- Hoạt động của các điểm truy cập internet được phân vào nhóm 61901 (Hoạt động của các điểm truy cập internet).

62: LẬP TRÌNH MÁY VI TÍNH, DỊCH VỤ TƯ VẤN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN MÁY TÍNH

Ngành này gồm: Hoạt động cung cấp các dịch vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin: viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm; lập và thiết kế các hệ thống máy vi tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp; quản lý và điều hành hệ thống máy vi tính của khách hàng và công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.

620: Lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính

6201 - 62010: Lập trình máy vi tính

Nhóm này gồm: Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng.

Nhóm này cũng gồm: Lập trình các phần mềm nhúng.

Loại trừ:

- Phát hành các phần mềm trọn gói được phân vào nhóm 58200 (Xuất bản phần mềm);

- Lập và thiết kế hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm và công nghệ giao tiếp, kể cả trong trường hợp việc cung cấp phần mềm là một phần công việc tổng thể được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính).

6202 - 62020: Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính

Nhóm này gồm: Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp. Các đơn vị được phân loại vào nhóm này có thể cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống như một phần các dịch vụ tổng thể của họ hoặc các cấu phần này có thể được cung cấp bởi bên thứ ba. Các đơn vị này thường thực hiện cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống.

Nhóm này cũng gồm: Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và/hoặc công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.

6209 - 62090: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính

Nhóm này gồm: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.

Loại trừ:

- Lập trình máy vi tính được phân vào nhóm 62010 (Lập trình máy vi tính);

- Tư vấn máy vi tính được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính);

- Quản trị hệ thống máy vi tính được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính);

- Xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting) được phân vào nhóm 63110 (Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan).

63: HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ THÔNG TIN

Ngành này gồm: Hoạt động cổng thông tin, xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting) và các hoạt động khác chủ yếu liên quan đến cung cấp thông tin.

631: Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan; cổng thông tin

Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan, cung cấp các công cụ tìm kiếm và cổng khác cho internet.

6311 - 63110: Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan

Nhóm này gồm:

- Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo,... từ dữ liệu do khách hàng cung cấp.

- Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web...

- Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,..) cho khách hàng.

6312 - 63120: Cổng thông tin

Nhóm này gồm: Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng.

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng internet, như các trang báo chí, phương tiện truyền thông trực tuyến cung cấp các nội dung thông tin được cập nhật định kỳ.

639: Dịch vụ thông tin khác

Nhóm này gồm: Hoạt động của các hãng thông tấn, thư viện, cơ quan văn thư lưu trữ và tất cả các hoạt động dịch vụ thông tin còn lại.

6391 - 63910: Hoạt động thông tấn

Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp tin tức, phim ảnh cho các hãng truyền thông của các hãng thông tấn và các tổ chức cung cấp bài báo.

Loại trừ:

- Hoạt động của các phóng viên ảnh độc lập được phân vào nhóm 74200 (Hoạt động nhiếp ảnh);

- Hoạt động của các nhà báo độc lập được phân vào nhóm 9000 (Hoạt động của các nhà báo độc lập).

6399 - 63990: Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này bao gồm: Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như:

- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;

- Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;

- Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí, v.v…

Loại trừ: Hoạt động của các trung tâm liên quan đến các cuộc gọi được phân vào nhóm 82200 (Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi).

K: HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG VÀ BẢO HIỂM

Ngành này gồm: Hoạt động dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, tái bảo hiểm, bảo hiểm xã hội và các hoạt động tương tự như trung gian tài chính và các hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính khác.

Ngành này cũng gồm: Hoạt động nắm giữ tài sản như: Hoạt động của các công ty nắm giữ tài sản, hoạt động quỹ tín thác và các công cụ tài chính khác.

64: HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH (TRỪ BẢO HIỂM VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI)

Ngành này gồm: Hoạt động ngân hàng và hoạt động dịch vụ tài chính khác.

Loại trừ:

- Hoạt động bảo hiểm xã hội được phân vào nhóm (Bảo hiểm xã hội);

- Bảo đảm xã hội bắt buộc được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc).

641: Hoạt động trung gian tiền tệ

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của ngân hàng trung ương về xây dựng các chính sách tiền tệ, phát hành tiền, quản lý hoạt động ngoại hối, kiểm soát dự trữ ngoại hối nhà nước, thanh tra hoạt động của các tổ chức ngân hàng...;

- Hoạt động của các đơn vị pháp nhân thường trú về lĩnh vực ngân hàng; trong đó chịu nợ trong tài khoản của mình để có được tài sản tiền tệ nhằm tham gia vào các hoạt động tiền tệ của thị trường. Bản chất hoạt động của các đơn vị này là chuyển vốn của người cho vay sang người đi vay bằng cách thu nhận các nguồn vốn từ người cho vay để chuyển đổi hoặc sắp xếp lại theo cách phù hợp với yêu cầu của người vay.

6411 - 64110: Hoạt động ngân hàng trung ương

Nhóm này gồm: Hoạt động của ngân hàng trung ương như:

- Phát hành tiền;

- Ngân hàng của các tổ chức tín dụng (nhận tiền gửi để thực hiện thanh toán bù trừ giữa các tổ chức tín dụng; tái cấp vốn cho các tổ chức tín dụng nhằm cung ứng tín dụng ngắn hạn và phương tiện thanh toán cho nền kinh tế);

- Quản lý hoạt động ngoại hối và kiểm soát dự trữ ngoại hối nhà nước;

- Thanh tra hoạt động ngân hàng;

- Ngân hàng làm dịch vụ tiền tệ cho Chính phủ.

6419 - 64190: Hoạt động trung gian tiền tệ khác

Nhóm này gồm: Hoạt động của các doanh nghiệp được thành lập theo quy định của luật, các tổ chức tín dụng và các quy định khác của pháp luật để kinh doanh tiền tệ, làm dịch vụ ngân hàng với nội dung nhận tiền gửi và sử dụng tiền gửi để cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ thanh toán (trừ hoạt động cho thuê tài chính). Hoạt động của nhóm này bao gồm hoạt động của ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, ngân hàng đầu tư, ngân hàng chính sách, ngân hàng hợp tác, công ty tài chính, quỹ tín dụng nhân dân, công ty dịch vụ tiết kiệm bưu điện, các các tổ chức tài chính hợp tác phi lợi nhuận,...

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động của ngân hàng tiết kiệm bưu điện và chuyển tiền bưu điện;

- Các tổ chức chuyên cấp tín dụng cho mua nhà nhưng cũng nhận tiền gửi.

- Hoạt động của tổ chức tài chính vi mô.

Loại trừ:

- Các tổ chức chuyên cấp tín dụng cho mua nhà nhưng không nhận tiền gửi được phân vào nhóm 64920 (Hoạt động cấp tín dụng khác);

- Các hoạt động thanh toán và giao dịch bằng thẻ tín dụng được phân vào nhóm 66190 (Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu).

642 - 6420 - 64200: Hoạt động công ty nắm giữ tài sản

Nhóm này gồm: Hoạt động của các tổ chức nắm giữ tài sản Có của nhóm các công ty phụ thuộc và hoạt động chính của các tổ chức này là quản lý nhóm đó. Các tổ chức này không cung cấp bất kỳ dịch vụ nào khác cho các đơn vị mà nó góp cổ phần, không điều hành và quản lý các tổ chức khác.

Loại trừ: Hoạt động quản lý, kế hoạch chiến lược và ra quyết định của công ty, xí nghiệp được phân vào nhóm 70100 (Hoạt động của trụ sở văn phòng).

643 - 6430 - 64300: Hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đơn vị pháp nhân được thành lập để góp chung chứng khoán và các tài sản tài chính khác, là đại diện cho các cổ đông hay những người hưởng lợi nhưng không tham gia quản lý. Các đơn vị này thu lãi, cổ tức và các thu nhập từ tài sản khác, nhưng có ít hoặc không có nhân viên và cũng không có thu nhập từ việc bán dịch vụ.

Loại trừ:

- Hoạt động quỹ và quỹ tín thác có doanh thu từ bán hàng hóa hoặc dịch vụ được phân vào các nhóm tương ứng trong Hệ thống ngành kinh tế;

- Hoạt động của công ty nắm giữ tài sản được phân vào nhóm 64200 (Hoạt động công ty nắm giữ tài sản);

- Bảo hiểm xã hội được phân vào nhóm 65300 (Bảo hiểm xã hội);

- Quản lý các quỹ được phân vào nhóm 66300 (Hoạt động quản lý quỹ).

649: Hoạt động dịch vụ tài chính khác (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)

Nhóm này gồm: Hoạt động dịch vụ tài chính trừ những tổ chức được quản lý bởi các thể chế tiền tệ.

Loại trừ: Bảo hiểm và trợ cấp hưu trí được phân vào ngành 65 (Bảo hiểm, tái bảo hiểm và bảo hiểm xã hội trừ bảo đảm xã hội bắt buộc).

6491 - 64910: Hoạt động cho thuê tài chính

Nhóm này gồm: Hoạt động tín dụng trung và dài hạn thông qua cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển và các động sản khác trên cơ sở hợp đồng cho thuê giữa bên cho thuê với bên thuê. Bên cho thuê cam kết mua máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển và các động sản khác theo yêu cầu của bên thuê và nắm giữ quyền sở hữu đối với tài sản cho thuê. Bên thuê sử dụng tài sản thuê và thanh toán tiền thuê trong suốt thời hạn thuê đã được hai bên thỏa thuận.

Loại trừ: Hoạt động cho thuê vận hành được phân vào ngành 77 (Cho thuê máy móc, thiết bị (không kèm người điều khiển); cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình; cho thuê tài sản vô hình phi tài chính), tương ứng với loại hàng hóa cho thuê.

6492 - 64920: Hoạt động cấp tín dụng khác

Nhóm này gồm: Các hoạt động dịch vụ tài chính chủ yếu liên quan đến việc hình thành các khoản cho vay của các thể chế không liên quan đến các trung gian tiền tệ (như là các công ty đầu tư vốn mạo hiểm, các ngân hàng chuyên doanh, các câu lạc bộ đầu tư). Các tổ chức này cung cấp các dịch vụ sau đây:

- Cấp tín dụng tiêu dùng;

- Tài trợ thương mại quốc tế;

- Cấp tài chính dài hạn bởi các ngân hàng chuyên doanh;

- Cho vay tiền ngoài hệ thống ngân hàng;

- Cấp tín dụng cho mua nhà do các tổ chức không nhận tiền gửi thực hiện;

- Dịch vụ cầm đồ.

Loại trừ:

- Hoạt động cấp tín dụng cho mua nhà của các tổ chức chuyên doanh nhưng cũng nhận tiền gửi được phân vào nhóm 64190 (Hoạt động trung gian tiền tệ khác);

- Hoạt động cho thuê vận hành được phân vào ngành 77 (Cho thuê máy móc, thiết bị (không kèm người điều khiển); cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình; cho thuê tài sản vô hình phi tài chính) tùy vào loại hàng hóa được thuê.

6499 - 64990: Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)

Nhóm này gồm: Các trung gian tài chính chủ yếu khác phân phối ngân quỹ trừ cho vay, bao gồm các hoạt động sau đây:

- Hoạt động bao thanh toán;

- Viết các thỏa thuận trao đổi, lựa chọn và ràng buộc khác;

- Hoạt động của các công ty thanh toán...

Loại trừ:

- Cho thuê tài chính được phân vào nhóm 64910 (Hoạt động cho thuê tài chính);

- Buôn bán chứng khoán thay mặt người khác được phân vào nhóm 66120 (Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán);

- Buôn bán, thuê mua và vay mượn bất động sản được phân vào ngành 68 (Hoạt động kinh doanh bất động sản);

- Thu thập hối phiếu mà không mua toàn bộ nợ được phân vào nhóm 82910 (Dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng);

- Hoạt động trợ cấp bởi các tổ chức thành viên được phân vào nhóm 94990 (Hoạt động của các tổ chức khác chưa được phân vào đâu).

65: BẢO HIỂM, TÁI BẢO HIỂM VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI (TRỪ BẢO ĐẢM XÃ HỘI BẮT BUỘC)

Ngành này gồm:

- Hoạt động về thu mua bảo hiểm và trả bảo hiểm hàng năm cho khách hàng, những chính sách bảo hiểm và phí bảo hiểm nhằm tạo nên một khoản đầu tư tài sản tài chính được sử dụng để ứng phó với những rủi ro trong tương lai;

- Chi trả bảo hiểm trực tiếp và tái bảo hiểm.

651: Bảo hiểm

Nhóm này gồm: Hoạt động về bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe và tái bảo hiểm nhân thọ có hoặc không có yếu tố tiết kiệm.

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động của các đơn vị pháp nhân (quỹ, kế hoạch hoặc chương trình) được lập ra để cung cấp lợi ích thu nhập hưu trí bảo đảm cho người lao động hoặc các thành viên.

6511 - 65110: Bảo hiểm nhân thọ

Nhóm này gồm: Nhận tiền đóng và chi trả bảo hiểm hàng năm và các chính sách của bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm trọn đời, bảo hiểm sinh kỳ, bảo hiểm tử kỳ, bảo hiểm hỗn hợp (có hoặc không có yếu tố tiết kiệm).

6512-65120: Bảo hiểm phi nhân thọ

Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ bảo hiểm khác trừ bảo hiểm nhân thọ như: bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại; bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa, đường sắt và đường hàng không; bảo hiểm thiệt hại kinh doanh; bảo hiểm nông nghiệp…

6513: Bảo hiểm sức khỏe

65131: Bảo hiểm y tế

Nhóm này gồm: Nhận tiền đóng bảo hiểm của khách hàng về khám chữa bệnh, chi trả các dịch vụ y tế và thuốc men cho người đóng bảo hiểm y tế được thực hiện tại các cơ sở khám chữa bệnh quy định cho những người đóng bảo hiểm y tế đến khám và chữa bệnh.

65139: Bảo hiểm sức khỏe khác

Nhóm này gồm: Nhận tiền đóng bảo hiểm của khách hàng về tai nạn con người, bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, chi trả cho khách hàng những thiệt hại về sức khỏe trong phạm vi quy định.

652 - 6520 - 65200: Tái bảo hiểm

Nhóm này gồm: Các hoạt động bảo hiểm tất cả hoặc một phần rủi ro kết hợp với chính sách bảo hiểm lần đầu được thực hiện bởi một công ty bảo hiểm khác.

653 - 6530 - 65300: Bảo hiểm xã hội

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đơn vị pháp nhân (quỹ, kế hoạch hoặc chương trình) được lập ra để cung cấp thu nhập hưu trí người lao động hoặc các thành viên.

Nhóm này cũng gồm: Lập kế hoạch hưu trí với những lợi ích được xác định, cũng như những kế hoạch cá nhân mà những lợi ích được xác định thông qua sự đóng góp của các thành viên như: kế hoạch mang lại lợi ích cho người lao động; kế hoạch, quỹ hưu trí và kế hoạch hưu trí.

Loại trừ:

- Quản lý quỹ hưu trí được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc);

- Kế hoạch bảo đảm xã hội bắt buộc được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc).

66: HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC

Ngành này gồm: Việc cung cấp những dịch vụ có liên quan hoặc liên quan chặt chẽ đến các trung gian tài chính, nhưng bản thân nó không phải là trung gian tài chính. Việc phân tổ chính của ngành này là theo loại hình giao dịch tài chính hoặc việc phân quỹ.

661: Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)

6611 - 66110: Quản lý thị trường tài chính

Nhóm này gồm: Việc tổ chức và giám sát thị trường tài chính trừ việc giám sát của nhà nước, như: giao dịch hợp đồng hàng hóa; giao dịch hợp đồng hàng hóa tương lai; giao dịch chứng khoán; giao dịch cổ phiếu; giao dịch lựa chọn hàng hóa hoặc cổ phiếu.

6612 - 66120: Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán

Nhóm này gồm:

- Giao dịch trong thị trường tài chính thay mặt người khác (môi giới cổ phiếu) và các hoạt động liên quan;

- Môi giới chứng khoán;

- Môi giới hợp đồng hàng hóa;

- Hoạt động của cục giao dịch...

Loại trừ: Giao dịch với thị trường bằng tài khoản riêng được phân vào nhóm 64990 (Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu).

6619 - 66190: Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm: Các hoạt động trợ giúp cho trung gian tài chính chưa được phân vào đâu:

- Các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng;

- Hoạt động tư vấn đầu tư;

- Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp.

Nhóm này cũng gồm: Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.

Loại trừ:

- Các hoạt động của đại lý bảo hiểm và môi giới được phân vào nhóm 66220 (Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm);

- Quản lý quỹ được phân vào nhóm 66300 (Hoạt động quản lý quỹ).

662: Hoạt động hỗ trợ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đại lý (như môi giới) trong việc bán hợp đồng bảo hiểm và tiền đóng góp hàng năm hoặc cung cấp những lợi ích khác cho người lao động và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm, bảo hiểm xã hội như điều chỉnh bồi thường thiệt hại và quản lý người bán bảo hiểm.

6621 - 66210: Đánh giá rủi ro và thiệt hại

Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ quản lý bảo hiểm, như việc định giá và thanh toán bồi thường bảo hiểm như:

- Định giá bồi thường bảo hiểm: điều chỉnh bồi thường; định giá rủi ro; đánh giá rủi ro và thiệt hại; điều chỉnh mức trung bình và mất mát;

- Thanh toán bồi thường bảo hiểm.

Loại trừ:

- Đánh giá bất động sản được phân vào nhóm 6820 (Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất);

- Đánh giá cho những mục đích khác được phân vào nhóm 7490 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động điều tra được phân vào nhóm 80300 (Dịch vụ điều tra).

6622 - 66220: Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đại lý và môi giới (trung gian bảo hiểm) bảo hiểm trong việc bán, thương lượng hoặc tư vấn về chính sách bảo hiểm.

6629 - 66290: Hoạt động hỗ trợ khác cho bảo hiểm và bảo hiểm xã hội

Nhóm này gồm: Các hoạt động có liên quan hoặc liên quan chặt chẽ đến bảo hiểm và trợ cấp hưu trí (trừ trung gian tài chính, điều chỉnh bồi thường và hoạt động của các đại lý bảo hiểm): quản lý cứu hộ; dịch vụ thống kê bảo hiểm.

Loại trừ: Hoạt động cứu hộ trên biển được phân vào nhóm 5222 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy nội địa).

663 - 6630 - 66300: Hoạt động quản lý quỹ

Nhóm này gồm: Hoạt động quản lý danh mục và quỹ trên cơ sở phí và hợp đồng cho cá nhân, doanh nghiệp hoặc loại khác như: quản lý quỹ hưu trí, quản lý quỹ tương hỗ, quản lý quỹ đầu tư khác.

L: HOẠT ĐỘNG KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

Ngành này gồm: Hoạt động của chủ đất, các đại lý, các nhà môi giới trong những hoạt động sau: mua hoặc bán bất động sản, cho thuê bất động sản, cung cấp các dịch vụ về bất động sản khác như định giá bất động sản hoặc hoạt động của các đại lý môi giới bất động sản.

Ngành này cũng gồm:

- Sở hữu hoặc thuê mua tài sản được thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng;

- Xây dựng cấu trúc, kết hợp với việc duy trì quyền sở hữu hoặc thuê mua cấu trúc này;

- Quản lý tài sản là bất động sản.

68: HOẠT ĐỘNG KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

681- 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

68101: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở

Nhóm này gồm:

- Hoạt động kinh doanh mua/bán nhà để ở và quyền sử dụng đất để ở

Loại trừ:

- Phát triển xây dựng nhà cửa, công trình để bán được phân vào nhóm 41010 (Xây dựng nhà để ở) và 41020 (Xây dựng nhà không để ở).

- Chia tách và cải tạo đất được phân vào nhóm 42990 (Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác).

68102. Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở

Nhóm này gồm:

- Hoạt động kinh doanh mua/bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở như văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho,..

68103: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở:

Nhóm này gồm:

- Cho thuê nhà, căn hộ có đồ đạc hoặc chưa có đồ đạc hoặc các phòng sử dụng để ở lâu dài, theo tháng hoặc theo năm.

- Hoạt động quản lý nhà, chung cư

Loại trừ:

- Hoạt động của khách sạn, nhà nghỉ, lều trại, cắm trại du lịch và những nơi không phải để ở khác hoặc phòng cho thuê ngắn ngày được phân vào nhóm 55101 (Khách sạn), nhóm 55102 (Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày), nhóm 55103 (Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày).

- Hoạt động của khách sạn và những căn hộ tương tự được phân vào nhóm 55101 (Khách sạn), nhóm 55102 (Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày).

68104. Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở

Nhóm này gồm:

- Cho thuê nhà, đất không phải để ở như văn phòng, cửa hành, trung tâm thương mại, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho, trung tâm thương mại…

- Hoạt động điều hành, quản lý nhà và đất không phải để ở.

68109: Kinh doanh bất động sản khác

Bao gồm: các hoạt động kinh doanh bất động sản không thuộc các nhóm trên như cho thuê các khoảng không tại tòa nhà, hoạt động điều hành quản lý các tòa nhà thuộc Chính phủ…

682 - 6820: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất

Nhóm này gồm:

- Việc cung cấp các hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng bao gồm các dịch vụ liên quan đến bất động sản như:

+ Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới.

+ Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

+ Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

+ Dịch vụ định giá bất động sản.

+ Sàn giao dịch bất động sản.

Loại trừ:

- Hoạt động pháp lý được phân vào nhóm 69101 (Hoạt động đại diện, tư vấn pháp luật).

- Dịch vụ hỗ trợ cơ sở vật chất được phân vào nhóm 81100 (Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp).

- Quản lý các cơ sở, như các cơ sở quốc phòng, nhà tù hoặc các cơ sở khác (trừ quản lý phương tiện máy vi tính) được phân vào nhóm 81100 (Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp).

68201: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất

Nhóm này gồm:

- Việc cung cấp các hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng bao gồm các dịch vụ liên quan đến bất động sản như:

+ Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới.

+ Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

+ Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

+ Dịch vụ định giá bất động sản.

+ Sàn giao dịch bất động sản.

68202: Đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất

Nhóm này gồm:

- Việc cung cấp dịch vụ đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất trên cơ sở phí hoặc hợp đồng

M: HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngành này gồm: Những hoạt động chuyên môn đặc thù, khoa học và công nghệ. Những hoạt động này đòi hỏi trình độ đào tạo cao, có kiến thức và kỹ năng chuyên môn đối với người sử dụng.

69: HOẠT ĐỘNG PHÁP LUẬT, KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN

Ngành này gồm: Đại diện luật pháp cho lợi ích của một bên đối với bên kia, dù có trước tòa hoặc hội đồng xét xử hay không hoặc dưới sự giám sát của những người là thành viên của tòa như tư vấn và đại diện dân sự, tư vấn và đại diện hình sự...

Ngành này cũng gồm:

- Việc chuẩn bị các tài liệu pháp lý như thống nhất các điều khoản, thỏa thuận hợp tác hoặc các tài liệu tương tự liên quan đến việc thành lập công ty, bằng sáng chế và độc quyền, chuẩn bị chứng thư, di chúc, ủy quyền, cũng như các hoạt động của công chứng viên cộng đồng, công chứng viên luật dân sự, chấp hành viên, thẩm phán, thẩm phán viên và trọng tài kinh tế;

- Dịch vụ kiểm toán và kế toán như kiểm tra các sổ sách kế toán, thiết kế hệ thống kiểm toán, chuẩn bị bảng kê tài chính và kế toán.

691 - 6910: Hoạt động pháp luật

Nhóm này gồm:

- Đại diện luật pháp về lợi ích của một bên đối với bên kia, dù có trước tòa hoặc hội đồng xét xử hay không hoặc dưới sự giám sát của những người là thành viên của tòa như tư vấn và đại diện dân sự, tư vấn và đại diện hình sự...;

- Các hoạt động khác của công chứng viên, thẩm phán, thẩm phán viên và trọng tài kinh tế.

Loại trừ: Hoạt động tòa án được phân vào nhóm 84230 (Hoạt động an ninh, trật tự an toàn xã hội).

69101: Hoạt động đại diện, tư vấn pháp luật

Nhóm này gồm: Đại diện pháp lý cho quyền lợi của một bên đối với bên kia, dù có trước tòa hoặc hội động xét xử khác hay không, hoặc có sự giám sát của những người là thành viên của tòa về:

- Tư vấn và đại diện trong vấn đề dân sự;

- Tư vấn và đại diện tội phạm hình sự;

- Tư vấn và đại diện có liên quan đến các vụ tranh chấp về lao động;

- Thống nhất các điều khoản, thỏa thuận hợp tác hoặc các tài liệu tương tự liên quan đến thành lập công ty.

69102: Hướng dẫn chung và tư vấn, chuẩn bị các tài liệu pháp lý

Nhóm này gồm:

- Thống nhất các điều khoản, thỏa thuận hợp tác hoặc các tài liệu tương tự liên quan đến thành lập công ty.

- Hướng dẫn chung và tư vấn, chuẩn bị các tài liệu pháp lý liên quan đến bản quyền, bằng phát minh, sáng chế, quyền tác giả;

- Các hoạt động liên quan đến các thủ tục công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản, các văn bản thừa kế, di chúc,…

- Chuẩn bị tài liệu pháp lý liên quan đến các thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trong giấy tờ văn bản (trừ chữ ký người dịch).

69109: Hoạt động pháp luật khác

Nhóm này gồm: Các hoạt động khác của công chứng viên, thẩm phán, thẩm phán viên và trọng tài kinh tế, quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã trong quá trình giải quyết phá sản. Hoạt động đăng ký tài sản, đăng ký biện pháp bảo đảm, cung cấp, trao đổi thông tin về các biện pháp bảo đảm.

692 - 6920 - 69200: Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế

Nhóm này gồm:

- Ghi các giao dịch thương mại của doanh nghiệp và cá nhân;

- Các công việc chuẩn bị hoặc kiểm toán các tài khoản tài chính;

- Kiểm tra các tài khoản và chứng nhận độ chính xác của chúng;

- Chuẩn bị tờ khai thuế thu nhập cá nhân và thu nhập doanh nghiệp;

- Hoạt động tư vấn và đại diện (trừ đại diện pháp lý) thay mặt khách hàng trước cơ quan thuế.

Loại trừ:

- Hoạt động chế biến dữ liệu và lập bảng được phân vào nhóm 63110 (Xử lý dữ liệu, cho thuê và hoạt động liên quan);

- Tư vấn quản lý như thiết kế hệ thống kiểm toán, chương trình chi phí kiểm toán, cơ chế điều khiển quỹ được phân vào nhóm 70200 (Hoạt động tư vấn quản lý);

- Thu thập hối phiếu được phân vào nhóm 82910 (Dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng).

70: HOẠT ĐỘNG CỦA TRỤ SỞ VĂN PHÒNG; HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN QUẢN LÝ

Ngành này gồm: Việc cung cấp tư vấn hoặc trợ giúp cho doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý như: lập kế hoạch và chiến lược; kế hoạch tài chính và ngân quỹ; mục tiêu và chính sách của thị trường; chính sách về nguồn nhân lực, thực thi kế hoạch; tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát.

Ngành này cũng gồm: Việc giám sát và quản lý các đơn vị khác của cùng công ty hay xí nghiệp, các hoạt động của trụ sở văn phòng.

701 - 7010 - 70100: Hoạt động của trụ sở văn phòng

Nhóm này gồm: Việc giám sát và quản lý những đơn vị khác của công ty hay xí nghiệp; lập chiến lược và kế hoạch tổ chức, ra quyết định của công ty hay xí nghiệp, thực hiện kiểm soát và quản lý hoạt động hàng ngày đối với các đơn vị liên quan.

Nhóm này bao gồm hoạt động của:

- Trụ sở văn phòng;

- Văn phòng quản lý trung tâm;

- Văn phòng tổng công ty;

- Văn phòng huyện và vùng;

- Văn phòng quản lý phụ trợ.

Loại trừ: Hoạt động của công ty tài chính, không tham gia vào việc quản lý được phân vào nhóm 64200 (Hoạt động công ty nắm giữ tài sản).

702 - 7020 - 70200: Hoạt động tư vấn quản lý

Nhóm này gồm: Việc cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát. Việc cung cấp dịch vụ kinh doanh này có thể bao gồm tư vấn, hướng dẫn hoặc trợ giúp hoạt động đối với doanh nghiệp hoặc các dịch vụ cộng đồng như:

- Quan hệ và thông tin cộng đồng;

- Hoạt động vận động hành lang;

- Thiết kế phương pháp kiểm toán hoặc cơ chế, chương trình chi phí kiểm toán, cơ chế điều khiển ngân quỹ;

- Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý...

Loại trừ:

- Thiết kế phần mềm máy vi tính cho hệ thống kiểm toán được phân vào nhóm 62010 (Lập trình máy vi tính);

- Tư vấn và đại diện pháp lý được phân vào nhóm 6910 (Hoạt động pháp luật);

- Hoạt động kế toán, kiểm toán, tư vấn thuế được phân vào nhóm 69200 (Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế);

- Kiến trúc, tư vấn kỹ thuật và công nghệ khác được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan), 7490 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động quảng cáo được phân vào nhóm 73100 (Quảng cáo);

- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận được phân vào nhóm 73200 (Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận);

- Dịch vụ sắp xếp và tư vấn giới thiệu việc làm được phân vào nhóm 78100 (Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm);

- Hoạt động tư vấn giáo dục được phân vào nhóm 85600 (Dịch vụ hỗ trợ giáo dục).

71: HOẠT ĐỘNG KIẾN TRÚC, KIỂM TRA VÀ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Ngành này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ khởi thảo, dịch vụ kiểm định công trình, dịch vụ điều tra và lập bản đồ.

Ngành này cũng gồm: Dịch vụ kiểm tra phân tích lý hóa và công nghệ khác.

711 - 7110: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

71101: Hoạt động kiến trúc

Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như:

- Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan;

- Thiết kế máy móc và thiết bị;

- Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.

- Giám sát thi công xây dựng cơ bản.

Loại trừ:

- Kiểm tra kỹ thuật được phân vào nhóm 71200 (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật);

- Các hoạt động nghiên cứu và phát triển liên quan đến kỹ thuật được phân vào nhóm 721 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật);

- Trang trí nội thất được phân vào nhóm 74100 (Hoạt động thiết kế chuyên dụng).

71102: Hoạt động đo đạc và bản đồ

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ;

- Vẽ bản đồ và thông tin về không gian.

71103: Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước

Nhóm này gồm:

- Điều tra địa vật lý, địa chấn, động đất;

- Hoạt động điều tra địa chất;

- Hoạt động điều tra đất đai và đường biên giới;

- Hoạt động điều tra thủy học;

- Hoạt động điều tra lớp dưới bề mặt.

Loại trừ:

- Khoan thăm dò liên quan đến khai khoáng được phân vào nhóm 09100 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên) và nhóm 09900 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác);

- Phát triển hoặc xuất bản kết hợp với phần mềm được phân vào nhóm 58200 (Xuất bản phần mềm) và nhóm 62010 (Lập trình máy vi tính);

- Các hoạt động tư vấn máy tính được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính) và nhóm 62090 (Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính);

- Chụp ảnh trên không được phân vào nhóm 74200 (Hoạt động nhiếp ảnh).

71109: Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác

Nhóm này gồm:

- Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hóa học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước;

- Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hòa, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh...

712 - 7120 - 71200: Kiểm tra và phân tích kỹ thuật

Nhóm này gồm: Việc kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác của tất cả các loại vật liệu và sản phẩm, gồm:

- Kiểm tra âm thanh và chấn động;

- Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất...;

- Kiểm tra trong lĩnh vực vệ sinh thực phẩm, bao gồm kiểm tra thú y và điều khiển quan hệ với sản xuất thực phẩm;

- Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ...;

- Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy;

- Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: Mô tô, ô tô, thiết bị điện...;

- Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn;

- Phân tích lỗi;

- Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;

- Chứng nhận sản phẩm, bao gồm hàng hóa tiêu dùng, xe có động cơ, máy bay, vỏ điều áp, máy móc nguyên tử;

- Kiểm tra an toàn đường sá thường kỳ của xe có động cơ;

- Kiểm tra việc sử dụng các kiểu mẫu hoặc mô hình (như máy bay, tàu thủy, đập...);

- Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát.

Loại trừ: Kiểm tra mẫu xét nghiệm động vật được phân vào nhóm 75000 (Hoạt động thú y).

72: NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

Ngành này bao gồm hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Trong đó:

Hoạt động nghiên cứu khoa học gồm: nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

Hoạt động phát triển công nghệ gồm: triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm.

Nghiên cứu khoa học là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn. Trong đó:

- Nghiên cứu cơ bản là hoạt động nghiên cứu nhằm khám phá bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy.

- Nghiên cứu ứng dụng là hoạt động nghiên cứu vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra công nghệ mới, đổi mới công nghệ phục vụ lợi ích của con người và xã hội.

Phát triển công nghệ là hoạt động sử dụng kết quả nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, thông qua việc triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm để hoàn thiện công nghệ hiện có, tạo ra công nghệ mới. Trong đó:

- Triển khai thực nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm công nghệ mới ở dạng mẫu.

- Sản xuất thử nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả triển khai thực nghiệm để sản xuất thử nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống.

Loại trừ: Nghiên cứu thị trường được phân vào nhóm 73200 (Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận).

721: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật

7211-72110: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên

Nhóm này gồm:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực toán học và thống kê;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học máy tính và thông tin;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực vật lý;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực hóa học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học trái đất và môi trường liên quan;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực sinh học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên khác.

7212-72120: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

Nhóm này gồm:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật dân dụng;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật hóa học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật vật liệu và luyện kim;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật y học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường.

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học môi trường;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học công nghiệp.

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ nano.

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật thực phẩm và đồ uống.

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ khác.

Loại trừ: Nghiên cứu thị trường được phân vào nhóm 73200 (Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận).

7213-72130: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược

Nhóm này gồm:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y học cơ sở;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y học lâm sàng;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y tế;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực dược học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học trong y học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược khác;

7214-72140: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp

Nhóm này gồm:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực trồng trọt;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thú y;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thủy sản;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học trong nông nghiệp;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp khác;

722. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

7221-72210: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội

Nhóm này gồm:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tâm lý học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học giáo dục;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực xã hội học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực pháp luật;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học chính trị;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực địa lý kinh tế và xã hội;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thông tin đại chúng và truyền thông;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội khác.

7222-72220: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn

Nhóm này gồm:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực lịch sử và khảo cổ học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực ngôn ngữ học và văn học;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực triết học, đạo đức học và tôn giáo;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực nghệ thuật;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn khác.

73: QUẢNG CÁO VÀ NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG

Ngành này gồm: Việc tạo ra những chiến dịch quảng cáo và sắp xếp các quảng cáo đó trên báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình hoặc các phương tiện truyền thông khác cũng như việc thiết kế trình bày trên trang web.

731 - 7310 - 73100: Quảng cáo

Nhóm này gồm: Việc cung cấp tất cả các lĩnh vực của dịch vụ quảng cáo (thông qua năng lực của tổ chức hoặc hợp đồng phụ), bao gồm tư vấn, dịch vụ sáng tạo, sản xuất các nguyên liệu cho quảng cáo, kế hoạch truyền thông, gồm:

- Sáng tạo và thực hiện các chiến dịch quảng cáo: Sáng tạo và đặt quảng cáo trong báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình, internet và các phương tiện truyền thông khác; đặt quảng cáo ngoài trời như: bảng lớn, panô, bảng tin, cửa sổ, phòng trưng bày, ô tô con và ô tô buýt...; quảng cáo trên không; phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo; cung cấp các chỗ trống quảng cáo trên bảng lớn; thiết kế vị trí và trình bày trên trang web;

- Làm các chiến dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác có mục đích thu hút và duy trì khách hàng như: Khuếch trương quảng cáo; marketing điểm bán; quảng cáo thư trực tuyến; tư vấn marketing.

Loại trừ:

- Xuất bản các tài liệu quảng cáo được phân vào nhóm 5819 (Hoạt động xuất bản khác);

- Sản xuất tin nhắn thương mại trên đài, ti vi hoặc phim được phân vào nhóm 59113 (Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình);

- Hoạt động liên quan đến công chúng được phân vào nhóm 70200 (Hoạt động tư vấn quản lý);

- Nghiên cứu thị trường được phân vào nhóm 73200 (Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận);

- Chụp ảnh quảng cáo được phân vào nhóm 74200 (Hoạt động nhiếp ảnh);

- Tổ chức triển lãm và trưng bày thương mại được phân vào nhóm 82300 (Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại);

- Các hoạt động thư trực tuyến (đề địa chỉ...) được phân vào nhóm 82990 (Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu).

732 - 7320 - 73200: Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận

Nhóm này gồm:

- Điều tra thị trường tiềm năng, sự chấp nhận, tính liên quan của sản phẩm và thói quen mua sắm của người tiêu dùng cho mục đích xúc tiến bán và phát triển những sản phẩm mới, bao gồm kết quả phân tích thống kê;

- Điều tra thu thập ý kiến của công chúng về những sự kiện chính trị, kinh tế và xã hội, bao gồm kết quả phân tích thống kê.

74: HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÁC

Ngành này gồm:

- Việc cung cấp các dịch vụ khoa học và kỹ thuật chuyên môn (trừ hoạt động luật và kiểm toán; kiến trúc và kỹ thuật, kiểm tra và phân tích công nghệ, quản lý và tư vấn quản lý, nghiên cứu phát triển và quảng cáo);

- Công nghệ thủ công hoặc những phần liên quan đến công nghệ khác được đưa vào nhóm 74909 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu).

741 - 7410 - 74100: Hoạt động thiết kế chuyên dụng

Nhóm này gồm:

- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giầy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác;

- Dịch vụ thiết kế đồ thị;

- Hoạt động trang trí nội thất.

Loại trừ: Thiết kế kiến trúc và kỹ thuật được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).

742 - 7420 - 74200: Hoạt động nhiếp ảnh

Nhóm này gồm:

- Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại:

+ Chụp ảnh chân dung cho hộ chiếu, thẻ, đám cưới...,

+ Chụp ảnh cho mục đích thương mại, xuất bản, thời trang, bất động sản hoặc du lịch,

+ Chụp ảnh trên không,

+ Quay video: Đám cưới, hội họp...;

- Sản xuất phim:

+ Phát triển, in ấn và mở rộng từ bản âm hoặc phim chiếu bóng,

+ Phát triển phim và thử nghiệm in ảnh,

+ Rửa, khôi phục lại hoặc sửa lại ảnh;

- Hoạt động của phóng viên ảnh.

Nhóm này cũng gồm: Chụp dưới dạng vi phim các tư liệu.

Loại trừ:

- Xử lý phim ảnh liên quan đến điện ảnh và công nghiệp truyền hình được phân vào nhóm 5911 (Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình);

- Hoạt động vẽ bản đồ và thông tin về không gian được phân vào nhóm 71102 (Hoạt động đo đạc bản đồ).

749 - 7490: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

74901: Hoạt động khí tượng thủy văn

Nhóm này gồm:

- Dự báo thời tiết;

- Đo lượng nước, độ ẩm, hoàn lưu bão …

74909: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm: Các dịch vụ đa dạng phục vụ khách hàng tiêu dùng. Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ:

- Hoạt động phiên dịch;

- Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ;

- Hoạt động của những nhà báo độc lập;

- Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản;

- Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền);

- Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...);

- Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng;

- Tư vấn chứng khoán;

- Tư vấn về nông học;

- Tư vấn về công nghệ khác;

- Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý…

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động bởi các đại lý hoặc các đại lý thay mặt cá nhân thường liên quan đến việc tuyển dụng người cho điện ảnh, âm nhạc hoặc thể thao, giải trí khác hoặc sắp xếp sách, vở kịch, tác phẩm nghệ thuật, ảnh… với nhà xuất bản hoặc nhà sản xuất…

Loại trừ:

- Bán buôn xe có động cơ đã sử dụng qua đấu giá được phân vào nhóm 4511 (Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác) và nhóm 45411 (Bán buôn mô tô, xe máy);

- Hoạt động đấu giá qua mạng (bán lẻ) được phân vào nhóm 47910 (Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet);

- Hoạt động của sàn đấu giá (bán lẻ) được phân vào nhóm 47990 (Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động của môi giới bất động sản được phân vào nhóm 6820 (Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất);

- Hoạt động kế toán được phân vào nhóm 69200 (Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế);

- Hoạt động tư vấn quản lý được phân vào nhóm 70200 (Hoạt động tư vấn quản lý);

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan);

- Thiết kế công nghiệp và máy móc được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan);

- Thiết kế quảng cáo trình diễn và quảng cáo khác nhau được phân vào nhóm 73100 (Quảng cáo);

- Thiết kế vị trí và hình thức thể hiện khác trên web được phân vào nhóm 73100 (Quảng cáo);

- Hoạt động triển lãm và hội chợ được phân vào nhóm 82300 (Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại);

- Hoạt động của các đấu giá viên độc lập được phân vào nhóm 82990 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu);

- Quản lý các chương trình hành chính quản trị được phân vào nhóm 82990 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu);

- Hướng dẫn tín dụng khách hàng và nợ được phân vào nhóm 88900 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác);

- Hoạt động các nhà viết sách khoa học và công nghệ được phân vào nhóm 90000 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí);

- Hoạt động của các nhà báo độc lập được phân vào nhóm 90000 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí).

75: HOẠT ĐỘNG THÚ Y

Ngành này gồm:

- Hoạt động của các cơ sở chữa bệnh cho vật nuôi, ở đó động vật được nhốt để điều trị và giám sát trực tiếp của bác sĩ thú y có chuyên môn cao;

- Các hoạt động thăm khám, chữa bệnh cho động vật của các cơ quan thú y thực hiện khi kiểm tra các trại chăn nuôi, các cũi hoặc nhà chăn nuôi động vật, trong các phòng chẩn đoán, phẫu thuật hoặc ở một nơi nào đó.

Ngành này cũng gồm: Hoạt động cấp cứu động vật.

750 - 7500 - 75000: Hoạt động thú y

Nhóm này gồm:

- Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của gia súc;

- Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của vật nuôi.

Những hoạt động này được thực hiện bởi những bác sĩ thú y có chuyên môn cao trong các cơ sở chữa bệnh cho động vật nuôi, các hoạt động khám, chữa bệnh cho thú vật của cơ quan thú y được thực hiện khi kiểm tra các trại chăn nuôi, các cũi hoặc nhà chăn nuôi động vật, trong các phòng chẩn đoán, phẫu thuật hoặc ở một nơi nào đó.

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động của trợ giúp thú y hoặc những hỗ trợ khác cho bác sĩ thú y;

- Nghiên cứu chuyên khoa hoặc chẩn đoán khác liên quan đến động vật;

- Hoạt động cấp cứu động vật.

Loại trừ:

- Cung cấp thức ăn cho gia súc không kèm với chăm sóc sức khỏe được phân vào nhóm 01620 (Hoạt động dịch vụ chăn nuôi);

- Xén lông cừu được phân vào nhóm 01620 (Hoạt động dịch vụ chăn nuôi);

- Dịch vụ dồn, lùa gia súc, chăn nuôi trên đồng cỏ, thiến trâu được phân vào nhóm 01620 (Hoạt động dịch vụ chăn nuôi);

- Hoạt động liên quan đến thụ tinh nhân tạo được phân vào nhóm 01620 (Hoạt động dịch vụ chăn nuôi);

- Hoạt động cho vật nuôi ăn không kèm với chăm sóc sức khỏe được phân vào nhóm 96390 (Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu).

N: HOẠT ĐỘNG HÀNH CHÍNH VÀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ

Ngành này gồm: Hoạt động hỗ trợ hoạt động kinh doanh nói chung. Các hoạt động ở đây khác với ngành M, vì mục đích chính không phải là chuyển giao những kiến thức chuyên môn.

77: CHO THUÊ MÁY MÓC, THIẾT BỊ (KHÔNG KÈM NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN); CHO THUÊ ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH; CHO THUÊ TÀI SẢN VÔ HÌNH PHI TÀI CHÍNH

Ngành này gồm: Việc thuê tài sản hữu hình và vô hình phi tài chính, bao gồm một loạt hàng hóa hữu hình, như ô tô, máy tính, hàng hóa tiêu dùng, máy móc và thiết bị công nghiệp, cho khách hàng thuê theo chu kỳ hoặc lâu dài.

Ngành này cũng gồm:

- Cho thuê xe có động cơ;

- Cho thuê thiết bị giải trí và thể thao, thiết bị cá nhân và gia đình;

- Cho thuê máy móc và thiết bị được sử dụng cho hoạt động kinh doanh, bao gồm thiết bị vận tải khác;

- Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính;

Loại trừ:

- Cho thuê tài chính được phân vào nhóm 64910 (Hoạt động cho thuê tài chính);

- Cho thuê bất động sản được phân vào ngành L (Hoạt động kinh doanh bất động sản);

- Cho thuê thiết bị có người điều khiển, xem nhóm tương ứng liên quan đến các hoạt động có thiết bị được phân vào ngành F (Xây dựng), ngành H (Vận tải).

771 - 7710: Cho thuê xe có động cơ

77101: Cho thuê ô tô

Nhóm này gồm:

- Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm);

- Cho thuê xe tải, bán rơmooc.

Loại trừ:

- Cho thuê xe ô tô có lái xe đi kèm được phân vào nhóm 493 (Vận tải đường bộ khác);

- Cho thuê tài chính được phân vào nhóm 64910 (Hoạt động cho thuê tài chính).

77109: Cho thuê xe có động cơ khác

Nhóm này gồm: Cho thuê xe giải trí, xe trượt tuyết...

772: Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình

Nhóm này gồm: Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình cũng như thuê các thiết bị giải trí và thể thao, băng video. Các hoạt động thường bao gồm việc thuê hàng hóa ngắn hạn mặc dù trong một số trường hợp hàng hóa có thể được thuê trong một thời gian dài.

7721 - 77210: Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí

Nhóm này gồm: Cho thuê thiết bị giải trí và thể thao:

- Thuyền giải trí, canô, thuyền buồm;

- Xe đạp;

- Ghế và ô trên bờ biển;

- Thiết bị thể thao khác;

- Ván trượt tuyết.

Loại trừ:

- Cho thuê băng video và đĩa được phân vào nhóm 77220 (Cho thuê băng, đĩa video);

- Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu được phân vào nhóm 77290 (Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác);

- Cho thuê thiết bị giải trí là toàn bộ yếu tố giải trí được phân vào nhóm 93290 (Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu).

7722 - 77220: Cho thuê băng, đĩa video

Nhóm này gồm: Cho thuê video, băng, CD, DVD...

7729 - 77290: Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác

Nhóm này gồm: Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình) cho hộ gia đình sử dụng hoặc kinh doanh (trừ thiết bị thể thao và giải trí):

- Đồ dệt, trang phục và giày dép;

- Đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng;

- Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phông bạt, quần áo...;

- Sách, tạp chí;

- Máy móc và thiết bị sử dụng bởi những người nghiệp dư hoặc có sở thích riêng như các dụng cụ cho sửa chữa nhà;

- Hoa và cây;

- Thiết bị điện cho gia đình.

Loại trừ:

- Cho thuê xe con, xe tải và xe giải trí có động cơ không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7710 (Cho thuê xe có động cơ);

- Cho thuê đồ dùng giải trí và thể thao được phân vào nhóm 77210 (Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí);

- Cho thuê băng video và đĩa được phân vào nhóm 77220 (Cho thuê băng, đĩa video);

- Cho thuê xe máy và xe lưu động không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 77309 (Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu);

- Cho thuê đồ dùng văn phòng được phân vào nhóm 77303 (Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển);

- Cung cấp vải, đồng phục và những thứ liên quan bởi hiệu giặt là được phân vào nhóm 96200 (Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú).

773 - 7730: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển

Nhóm này gồm:

- Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển;

- Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển;

- Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;

- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.

Loại trừ:

- Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp kèm người điều khiển được phân vào nhóm 01610 (Hoạt động dịch vụ trồng trọt), 02400 (Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp);

- Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển được phân vào ngành 43 (Hoạt động xây dựng chuyên dụng);

- Cho thuê thiết bị vận tải đường không có kèm người điều khiển được phân vào ngành 51 (Vận tải hàng không);

- Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy có kèm người điều khiển được phân vào ngành 50 (Vận tải đường thủy);

- Cho thuê tài chính được phân vào nhóm 64190 (Hoạt động trung gian tiền tệ khác);

- Cho thuê bất động sản được phân vào nhóm 6810 (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê);

- Cho thuê tài sản hữu hình được phân vào nhóm 77110 (Cho thuê xe có động cơ), 7720 (Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình), 7730 (Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển);

- Cho thuê băng video và đĩa được phân vào nhóm 77220 (Cho thuê băng, đĩa video);

- Cho thuê sách được phân vào nhóm 77290 (Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác).

77301: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển

Nhóm này gồm:

- Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển;

- Cho thuê các sản phẩm được sản xuất thuộc nhóm 28210 (Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp), như máy kéo nông nghiệp.

77302: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển

Nhóm này gồm: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển:

- Xe cần trục;

- Dàn giáo, bệ, không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ.

77303: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển

Nhóm này gồm: Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển:

- Máy tính và thiết bị ngoại vi;

- Máy nhân bản, máy đánh chữ và máy tạo từ;

- Máy và thiết bị kế toán: Máy đếm tiền, máy tính điện tử...;

- Đồ văn phòng.

77304: Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển

Nhóm này gồm:

- Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người lái và phi hành đoàn.

77305: Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển

Nhóm này gồm:

- Cho thuê tàu, thuyền và các kết cấu nổi không kèm người lái và thủy thủ đoàn.

77309: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh:

+ Động cơ,

+ Dụng cụ máy,

+ Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu,

+ Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn,

+ Thiết bị sản xuất điện ảnh,

+ Thiết bị đo lường và điều khiển,

+ Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;

- Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không kèm người điều khiển:

+ Môtô, xe lưu động, cắm trại...,

+ Động cơ tàu hỏa;

Nhóm này cũng gồm:

- Cho thuê container;

- Cho thuê palet;

- Cho thuê động vật (như vật nuôi, ngựa đua).

774 - 7740 - 77400: Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính

Nhóm này gồm: Các hoạt động sử dụng tài sản phi tài chính có trả tiền bản quyền hoặc phí giấy phép cho người chủ tài sản. Sử dụng tài sản này có thể dưới nhiều dạng, như cho phép tái sản xuất, sử dụng tiếp quy trình hay sản phẩm, nhượng quyền... Người chủ hiện thời có thể hoặc không tạo ra những sản phẩm này.

Nhóm này cũng gồm:

- Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính (trừ bản quyền, như sách hoặc phần mềm);

- Nhận tiền nhuận bút hoặc phí giấy phép của việc sử dụng:

+ Bằng sáng chế,

+ Thương hiệu hoặc nhãn hiệu dịch vụ,

+ Nhãn hàng,

+ Quyền khai khoáng,

+ Thỏa thuận quyền kinh doanh,

+ Tài sản vô hình phi tài chính khác.

Loại trừ:

- Cấp bản quyền và quyền xuất bản được phân vào ngành 58 (Hoạt động xuất bản), 59 (Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc);

- Sản xuất, tái sản xuất và bản quyền phát hành (sách, phần mềm, phim) được phân vào ngành 58 (Hoạt động xuất bản), 59 (Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc);

- Cho thuê bất động sản được phân vào nhóm 6810 (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê);

- Cho thuê tài sản hữu hình được phân vào nhóm 7710 (Cho thuê xe có động cơ), 772 (Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình), 7730 (Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển);

- Cho thuê băng video và đĩa được phân vào nhóm 77220 (Cho thuê băng, đĩa video);

- Cho thuê sách được phân vào nhóm 77290 (Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác).

78: HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM

Ngành này gồm: Các hoạt động tìm kiếm, tuyển chọn và thay thế lao động, cung cấp lao động theo yêu cầu của khách hàng theo kỳ hạn để bổ sung vào lực lượng lao động của khách hàng, các hoạt động cung cấp nguồn nhân lực và dịch vụ quản lý nguồn nhân lực với vai trò môi giới.

Ngành này cũng gồm:

- Hoạt động nghiên cứu quản lý và giới thiệu nghề nghiệp;

- Hoạt động của các công ty tuyển chọn diễn viên.

Loại trừ: Hoạt động của các tổ chức nghệ thuật được phân vào nhóm 74909 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu)

781 - 7810 - 78100: Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm

Nhóm này gồm: Hoạt động lập danh sách, tuyển dụng lao động, giới thiệu việc làm, những người được giới thiệu không làm trong các công ty môi giới.

Nhóm này cũng gồm:

- Tìm kiếm, lựa chọn, giới thiệu và sắp xếp lao động bao gồm cả quản lý;

- Hoạt động của các hãng tìm kiếm diễn viên;

- Hoạt động của các hãng tuyển dụng lao động trên mạng.

Loại trừ: Hoạt động của các tổ chức nghệ thuật được phân vào nhóm 74900 (Hoạt động chuyên môn, khoa học, công nghệ khác chưa được phân vào đâu).

782 - 7820 - 78200: Cung ứng lao động tạm thời

Nhóm này gồm: Cung cấp lao động theo yêu cầu của khách hàng trong một thời gian hạn định để bổ sung vào lực lượng lao động của khách hàng, những

người được tuyển dụng là lao động của khu vực dịch vụ lao động tạm thời. Tuy nhiên, các đơn vị được phân loại ở đây không thực hiện việc giám sát trực tiếp lao động của họ trong khi làm việc cho khách hàng.

783 - 7830: Cung ứng và quản lý nguồn lao động

78301: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước

Nhóm này gồm: Các hoạt động cung cấp nguồn lao động dài hạn, ổn định, quản lý nguồn lao động trong nước, đại diện cho người lao động trong trường hợp liên quan đến việc đến tiền lương, thuế và các vấn đề về tài chính hoặc nguồn lao động, nhưng họ không có trách nhiệm chỉ đạo và giám sát người lao động.

Loại trừ:

- Cung cấp nguồn lao động với vai trò giám sát hoặc quản lý kinh doanh phân vào nhóm hoạt động kinh tế tương ứng với ngành kinh doanh đó;

- Cung cấp chỉ một yếu tố nguồn lao động phân vào nhóm hoạt động kinh tế tương ứng với yếu tố đó.

78302: Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài

Nhóm này gồm: Các hoạt động cung cấp nguồn lao động dài hạn, ổn định, quản lý nguồn lao động làm việc ở nước ngoài, đại diện cho người lao động trong trường hợp liên quan đến việc đến tiền lương, thuế và các vấn đề về tài chính hoặc nguồn lao động, nhưng họ không có trách nhiệm chỉ đạo và giám sát người lao động.

Loại trừ:

- Cung cấp nguồn lao động với vai trò giám sát hoặc quản lý kinh doanh, được phân theo nhóm hoạt động kinh tế tương ứng với ngành kinh doanh đó;

- Cung cấp chỉ một yếu tố nguồn lao động, xem nhóm hoạt động kinh tế tương ứng với yếu tố nguồn lao động đó.

79: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐẠI LÝ DU LỊCH, KINH DOANH TUA DU LỊCH VÀ CÁC DỊCH VỤ HỖ TRỢ, LIÊN QUAN ĐẾN QUẢNG BÁ VÀ TỔ CHỨC TUA DU LỊCH

Ngành này gồm: Hoạt động của các cơ quan chủ yếu thực hiện việc bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch và các hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi các đại lý như điều hành tua, các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Ngành này cũng gồm: Hoạt động hướng dẫn du lịch.

791: Hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ quan chủ yếu thực hiện việc bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch và các hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi các đại lý như điều hành tua.

7911 - 79110: Đại lý du lịch

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ quan chủ yếu thực hiện việc bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch…

7912 - 79120: Điều hành tua du lịch

Nhóm này gồm: Hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi điều hành tua. Các tua du lịch có thể bao gồm một phần hoặc toàn bộ các nội dung: vận tải, dịch vụ lưu trú, ăn, tham quan các điểm du lịch như bảo tàng, di tích lịch sử, di sản văn hóa, nhà hát, ca nhạc hoặc các sự kiện thể thao.

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động hướng dẫn du lịch.

799 - 7990 - 79900: Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch

Nhóm này gồm:

- Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao;

- Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng;

- Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác;

- Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch;

- Hoạt động xúc tiến du lịch.

Loại trừ:

- Đại lý du lịch và điều hành tua được phân vào các nhóm 79110 (Đại lý du lịch) và nhóm 79120 (Điều hành tua du lịch);

- Tổ chức và điều hành các sự kiện như họp, hội nghị, họp báo được phân vào nhóm 82300 (Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại)

80: HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA BẢO ĐẢM AN TOÀN

Ngành này gồm: Các dịch vụ liên quan đến an toàn như: dịch vụ điều tra và thám tử; dịch vụ bảo vệ và tuần tra; nhận và chuyển tiền, biên lai và các tài sản giá trị khác với người và thiết bị bảo vệ đi kèm trong quá trình di chuyển; hoạt động của hệ thống báo động điện tử, như báo trộm hoặc cháy, hệ thống giám sát từ xa, thường bao gồm cả dịch vụ bán, lắp đặt và sửa chữa. Nếu những hoạt động này được thực hiện riêng biệt, thì được phân vào bán lẻ, xây dựng...

801 - 8010 - 80100: Hoạt động bảo vệ tư nhân

Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ sau: dịch vụ tuần tra và bảo vệ, nhận và chuyển tiền, hóa đơn hoặc các tài sản có giá trị khác với người và thiết bị bảo vệ đi kèm những tài sản trên trong quá trình di chuyển.

Nhóm này cũng gồm:

- Dịch vụ xe bọc thép;

- Dịch vụ vệ sĩ;

- Dịch vụ máy dò tìm;

- Dịch vụ in dấu vân tay;

- Dịch vụ bảo vệ an toàn.

Loại trừ:

- Hoạt động an toàn được phân vào nhóm 84230 (Hoạt động an ninh, trật tự an toàn xã hội).

802 - 8020 - 80200: Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn

Nhóm này gồm:

- Giám sát hoặc giám sát từ xa của hệ thống báo động an toàn điện tử, như báo trộm hoặc báo cháy, bao gồm cả việc bảo dưỡng;

- Lắp đặt, sửa chữa, làm lại và điều chỉnh thiết bị cơ khí hoặc điện tử, bộ phận khóa điện, két an toàn.

Các đơn vị thực hiện hoạt động này cũng có thể tham gia vào việc bán thiết bị cơ khí hoặc điện tử, bộ phận khóa điện, két an toàn.

Loại trừ:

- Lắp đặt hệ thống báo động an toàn điện tử được phân vào nhóm 43210 (Lắp đặt hệ thống điện);

- Bán thiết bị cơ khí hoặc điện tử, bộ phận khóa điện, két an toàn, không có kiểm tra, lắp đặt hoặc dịch vụ bảo dưỡng được phân vào nhóm 47599 (Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh);

- Tư vấn bảo đảm an toàn được phân vào nhóm 74909 (Hoạt động chuyên môn, khoa học, công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động trật tự an toàn được phân vào nhóm 84230 (Hoạt động an ninh, trật tự an toàn xã hội);

- Dịch vụ làm chìa khóa được phân vào nhóm 95290 (Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình chưa được phân vào đâu).

803 - 8030 - 80300: Dịch vụ điều tra

Nhóm này gồm: Dịch vụ điều tra và thám tử. Các hoạt động của tất cả các thám tử tư nhân, thuộc các loại khách hàng hoặc mục đích điều tra đều nằm trong nhóm này.

81: HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ VỆ SINH NHÀ CỬA, CÔNG TRÌNH VÀ CẢNH QUAN

Ngành này gồm: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ như cung cấp dịch vụ làm sạch bên trong và bên ngoài của tất cả các loại công trình, làm sạch máy móc công nghiệp, tàu hỏa, xe buýt, máy bay,... làm sạch đường hoặc thùng đựng nước biển, tẩy uế và diệt trùng các tòa nhà, tàu thủy, tàu điện,... làm sạch chai, quét đường, cạo tuyết, cung cấp dịch vụ chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan, cùng với thiết kế cây xanh và/hoặc xây dựng (lắp đặt) phố đi bộ, sửa chữa tường, bàn, hàng rào và các cấu trúc tương tự.

811 - 8110 - 81100: Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp

Nhóm này gồm: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổng hợp cho cơ sở vật chất của khách hàng như làm sạch nội thất, bảo dưỡng, dọn dẹp rác, bảo vệ, gửi thư, lễ tân, giặt là và các dịch vụ có liên quan đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Những hoạt động này không liên quan hoặc không chịu trách nhiệm đến công việc hoặc hoạt động chính của khách hàng.

Loại trừ:

- Cung cấp chỉ một dịch vụ (như dịch vụ làm sạch thông thường) phân vào nhóm liên quan đến cung cấp dịch vụ;

- Cung cấp người quản lý và nhân viên hoạt động trọn gói theo yêu cầu của khách hàng, như khách sạn, nhà hàng, bệnh viện, phân vào hoạt động của đơn vị;

- Cung cấp quản lý hoạt động của website và/hoặc xử lý dữ liệu được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính).

812: Dịch vụ vệ sinh

Nhóm này gồm: Các dịch vụ làm sạch nội thất nói chung đối với tất cả các khu nhà, làm sạch bên ngoài khu nhà, làm sạch đường, dịch vụ khử trùng và tẩy uế cho khu nhà và máy công nghiệp, làm sạch chai, quét đường, cào tuyết.

Loại trừ: Hoạt động diệt trừ sâu bệnh nông nghiệp, làm khô cát và các hoạt động tương tự cho bên ngoài công trình (xây dựng), giặt chăn và thảm, làm sạch rèm và vải (các dịch vụ khác). Làm sạch cho công trình mới sau xây dựng (xây dựng)

8121 - 81210: Vệ sinh chung nhà cửa

Nhóm này gồm:

- Các hoạt động vệ sinh nói chung (không chuyên dụng) cho tất cả các loại công trình, như:

+ Văn phòng,

+ Căn hộ hoặc nhà riêng,

+ Nhà máy,

+ Cửa hàng,

+ Các cơ quan và các công trình nhà ở đa mục đích và kinh doanh khác,

Những hoạt động này chủ yếu là vệ sinh bên trong các công trình mặc dù chúng có thể bao gồm cả vệ sinh bên ngoài như cửa sổ hoặc hành lang.

Loại trừ: Dịch vụ vệ sinh bên trong các công trình chuyên dụng, như làm sạch ống khói, làm sạch, lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống được phân vào nhóm 81290 (Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt).

8129 - 81290: Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác;

- Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống;

- Vệ sinh và bảo dưỡng bể bơi;

- Vệ sinh máy móc công nghiệp;

- Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...;

- Vệ sinh mặt đường và tàu chở dầu trên mặt biển;

- Dịch vụ tẩy uế và tiệt trùng;

- Quét đường và cào tuyết;

- Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.

Loại trừ:

- Tiêu diệt sâu bệnh nông nghiệp được phân vào nhóm 01610 (Hoạt động dịch vụ trồng trọt);

- Vệ sinh ô tô, rửa xe được phân vào nhóm 45200 (Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác).

813 - 8130 - 81300: Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan

Nhóm này gồm:

- Trồng cây, chăm sóc và duy trì:

+ Công viên và vườn hoa:

+ Nhà riêng và công cộng,

+ Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...),

+ Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...),

+ Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng),

+ Tòa nhà công nghiệp và thương mại;

- Trồng cây xanh cho:

+ Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà),

+ Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf),

+ Vùng nước tĩnh và động (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, mương, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải),

+ Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng.

Nhóm này cũng gồm:

- Thiết kế và dịch vụ xây dựng phụ;

- Làm đất tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp và sinh thái học.

Loại trừ:

- Sản phẩm thương mại và trồng cây thương mại được phân vào ngành 01 (Nông nghiệp và hoạt động dịch vụ có liên quan), nhóm 014 (Chăn nuôi), ngành 02 (Lâm nghiệp và hoạt động dịch vụ có liên quan);

- Ươm cây (trừ ươm cây rừng) được phân vào nhóm 013 (Nhân và chăm sóc giống cây nông nghiệp);

- Hoạt động xây dựng cho mục đích tạo cảnh quan được phân vào ngành F (Xây dựng);

- Thiết kế cảnh quan và các hoạt động kiến trúc được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).

82: HOẠT ĐỘNG HÀNH CHÍNH, HỖ TRỢ VĂN PHÒNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KINH DOANH KHÁC

Ngành này gồm: Cung cấp dịch vụ hành chính văn phòng hàng ngày, cũng như các yếu tố hỗ trợ kinh doanh thường kỳ cho những người khác, trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

Ngành này cũng gồm: Các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh cho doanh nghiệp chưa được phân loại ở nơi nào khác. Ngành này không cung cấp nhân viên điều hành mọi hoạt động của doanh nghiệp.

821: Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng

Nhóm này gồm: Việc cung cấp dịch vụ hành chính văn phòng hàng ngày như kế hoạch tài chính, sổ sách kế toán, phân bổ nhân lực và vật lực cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

Nhóm này cũng gồm: Các hoạt động hỗ trợ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng những yếu tố hỗ trợ kinh doanh thường kỳ và hoạt động truyền thống.

Loại trừ: Hoạt động cung cấp nhân viên thực hiện toàn bộ hoạt động kinh doanh. Những phần liên quan đến một khía cạnh riêng của hoạt động này được phân loại theo hoạt động cụ thể đó.

8211 - 82110: Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp

Nhóm này gồm: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ văn phòng hỗn hợp hàng ngày, như lễ tân, kế hoạch tài chính, giữ sổ sách kế toán, dịch vụ nhân sự và chuyển phát thư... cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

Loại trừ:

- Việc cung cấp nhân viên thực hiện toàn bộ việc kinh doanh. Những hoạt động này được phân loại theo hoạt động kinh doanh mà nó thực hiện.

- Hoạt động chỉ liên quan đến một khía cạnh cụ thể của những hoạt động này được phân loại theo những hoạt động cụ thể của chúng.

8219: Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác

82191: Photo, chuẩn bị tài liệu

Nhóm này gồm:

- Chuẩn bị tài liệu;

- Sửa tài liệu hoặc hiệu đính;

- Đánh máy, sửa từ hoặc kỹ thuật chế bản điện tử;

- Viết thư hoặc tóm tắt;

- Photocopy;

- Lên kế hoạch;

- Dịch vụ sửa từ;

- Dịch vụ copy tài liệu khác không kèm với in, như in offset, in nhanh, in kỹ thuật số.

Loại trừ:

- In tài liệu (in offset, in nhanh...) được phân vào nhóm 18110 (In ấn);

- Dịch vụ đánh máy tốc ký chuyên nghiệp như thư ký tòa được phân vào nhóm 82199 (Các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác);

- Dịch vụ đánh máy tốc ký công cộng được phân vào nhóm 82990 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu).

82199: Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ hỗ trợ thư ký;

- Ghi tài liệu và dịch vụ thư ký khác;

- Cung cấp dịch vụ thuê hộp thư thoại và dịch vụ chuyển phát thư khác (trừ quảng cáo thư trực tiếp);

- Dịch vụ gửi thư.

822 - 8220 - 82200: Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi

Nhóm này gồm:

- Các cuộc gọi trong nước, trả lời các cuộc gọi từ khách hàng qua tổng đài viên, phân bổ cuộc gọi tự động, chuyển cuộc gọi tự động, hệ thống trả lời tương tác hoặc những phương thức đơn giản để nhận các hợp đồng, cung cấp sản phẩm thông tin, tiếp nhận phản ánh của khách hàng;

- Các cuộc gọi ra nước ngoài sử dụng phương thức đơn giản để bán hoặc tiếp thị hàng hóa hoặc dịch vụ cho khách hàng tiềm năng, đảm nhận việc nghiên cứu thị trường hoặc thăm dò dư luận và các hoạt động tương tự cho khách hàng.

823 - 8230 - 82300: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại

Nhóm này gồm: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.

829: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm: Các hoạt động hỗ trợ các đại lý, quỹ tín dụng và các hoạt động phục vụ kinh doanh chưa được phân vào đâu

8291 - 82910: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng

Nhóm này gồm: Các hoạt động thu hồi những khoản bồi thường và chuyển tiền thu hồi cho khách hàng, như dịch vụ thu hồi hối phiếu hoặc nợ.

Nhóm này cũng gồm: Các hoạt động thu thập thông tin, như lịch sử tín dụng hoặc lao động trong kinh doanh, cung cấp thông tin cho các thể chế tài chính, những người bán lẻ, và những người khác có yêu cầu đánh giá triển vọng của cá nhân và các doanh nghiệp.

8292 - 82920: Dịch vụ đóng gói

Nhóm này gồm:

- Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động:

+ Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm,

+ Đóng gói đồ rắn,

+ Đóng gói bảo quản dược liệu,

+ Dán tem, nhãn và đóng dấu,

+ Bọc quà.

Loại trừ:

- Sản xuất nước uống nhẹ và sản xuất nước khoáng được phân vào nhóm 1104 (Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng);

- Hoạt động đóng gói có liên quan đến vận tải được phân vào nhóm 5229 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải).

8299 - 82990: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Cung cấp dịch vụ xử lý báo cáo văn bản và sao chép tốc ký như:

+ Dịch vụ báo cáo tòa án hoặc ghi tốc ký,

+ Dịch vụ tốc ký công cộng;

- Chú thích thời gian thực trình chiếu chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc họp;

- Địa chỉ mã vạch;

- Dịch vụ sắp xếp thư;

- Dịch vụ lấy lại tài sản;

- Máy thu tiền xu đỗ xe;

- Hoạt động đấu giá độc lập;

- Quản lý và bảo vệ trật tự tại các chợ.

- Hoạt động hỗ trợ khác cho kinh doanh chưa được phân vào đâu (như khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo).

Loại trừ:

- Các hoạt động về chuẩn bị tài liệu được phân vào nhóm 8219 (Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác);

- Dịch vụ cung cấp phụ đề cho phim hoặc băng được phân vào nhóm 59120 (Hoạt động hậu kỳ).

O: HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, AN NINH QUỐC PHÒNG; BẢO ĐẢM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Ngành này gồm: Các hoạt động quản lý nhà nước: Bao gồm xây dựng và ban hành luật, nghị định, các văn bản dưới luật cũng như giám sát việc thi hành luật, an ninh quốc phòng, cư trú, ngoại giao và quản lý các chương trình của Chính phủ.

Ngành này cũng gồm:

- Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc;

- Đơn vị pháp nhân hoặc thể chế, bản thân nó chưa hẳn là yếu tố xác định cho một hoạt động có thuộc ngành này hay không, có những hoạt động thuộc cùng một lĩnh vực nhưng xét về bản chất thì không xếp ở ngành này, hoạt động đó được

phân loại ở nơi khác trong ISIC. Ví dụ quản lý hệ thống trường học (các quy định, kiểm tra, chương trình giảng dạy) thuộc ngành này, nhưng bản thân việc dạy học không thuộc ngành này mà được xếp ở ngành P (Giáo dục và đào tạo), các cơ sở y tế (nhà tù hoặc bệnh viện quân đội được xếp vào ngành Q (Y tế). Một số hoạt động được mô tả trong ngành này có thể thuộc tổ chức phi chính phủ.

84: *HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, AN NINH QUỐC PHÒNG, ĐỐI NGOẠI; BẢO ĐẢM XÃ HỘI BẮT BUỘC*

841: Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước và quản lý chính sách kinh tế, xã hội

8411: Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, hoạt động quản lý nhà nước nói chung và kinh tế tổng hợp

84111: Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm xây dựng các đường lối chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước để làm phương hướng cho Chính phủ đề ra các bước thực hiện cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, với phạm vi hoạt động bao gồm các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam chuyên trách ở Trung ương, ngành, địa phương và cơ sở;

- Hoạt động của các tổ chức thuộc Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhằm vận động các thành viên trong tổ chức của mình thực hiện mọi chủ trương, đường lối của Đảng và Chính phủ trong từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cụ thể như:

+ Hoạt động của các tổ chức thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phạm vi hoạt động bao gồm hoạt động của các tổ chức Công đoàn chuyên trách Trung ương, các địa phương, các ngành và cơ sở thuộc các Doanh nghiệp Nhà nước và các đơn vị sản xuất khác với nguồn vốn cho hoạt động chủ yếu từ ngân sách Nhà nước,

+ Hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Việt Nam: Phạm vi hoạt động bao gồm các hoạt động của các tổ chức Đoàn chuyên trách ở Trung ương, các ngành, các địa phương và cơ sở với nguồn vốn hoạt động chủ yếu từ ngân sách Nhà nước,

+ Hoạt động của các tổ chức thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Phạm vi hoạt động bao gồm các hoạt động chuyên trách Hội Phụ nữ ở Trung ương, các ngành, các địa phương và cơ sở với nguồn vốn hoạt động chủ yếu từ ngân sách Nhà nước,

+ Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: phạm vi hoạt động bao gồm hoạt động chuyên trách của Mặt trận Tổ quốc ở Trung ương và địa phương với nguồn vốn cho hoạt động chủ yếu từ ngân sách Nhà nước,

+ Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh,...

Loại trừ:

- Các hoạt động sản xuất (có tính thị trường và không có tính chất thị trường) do các tổ chức Đảng tiến hành. Các hoạt động sản xuất này sẽ được phân vào các nhóm thích hợp trong hệ thống ngành kinh tế. Cụ thể:

+ Các hoạt động xuất bản báo chí do các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện được phân vào nhóm 5813 (Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ),

+ Các hoạt động về giáo dục, đào tạo do các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện được phân vào các nhóm tương ứng trong ngành P (Giáo dục và đào tạo),

+ Các hoạt động nghiên cứu và triển khai do các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện được phân vào nhóm 722 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn);

- Các hoạt động sản xuất ra các sản phẩm vật chất và dịch vụ (có tính chất thị trường và phi thị trường) do các đơn vị thuộc tổ chức chính trị - xã hội thực hiện (như xuất bản báo chí, giáo dục, đào tạo...). Các hoạt động này sẽ được phân vào các nhóm tương ứng của hệ thống ngành kinh tế.

84112: Hoạt động quản lý nhà nước nói chung và kinh tế tổng hợp

Nhóm này gồm: Quản lý các hoạt động chung (hành pháp, lập pháp, tư pháp, quản lý tài chính ở tất cả các cấp độ của Chính phủ) và giám sát hoạt động kinh tế - xã hội.

Nhóm này gồm:

- Quản lý lập pháp và hành pháp ở Trung ương, vùng và tỉnh;

- Quản lý và giám sát các vấn đề tài chính:

+ Quản lý hoạt động của hệ thống thuế,

+ Thu thuế về hàng hóa và giám sát các biểu hiện gian lận về thuế,

+ Quản lý hải quan;

- Cấp ngân quỹ và quản lý quỹ và nợ công:

+ Huy động, nhận tiền và quản lý việc chi tiêu chúng;

- Quản lý toàn bộ (dân sự) chính sách nghiên cứu, phát triển (R&D) và liên kết chúng;

- Quản lý và tổ chức toàn bộ kế hoạch kinh tế - xã hội và dịch vụ thống kê ở nhiều cấp độ của Chính phủ.

- Quản lý nhà nước về tôn giáo.

Loại trừ:

- Hoạt động của các tòa nhà thuộc sở hữu hoặc có liên quan đến chính phủ được phân vào nhóm 6810 (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê);

- Quản lý các chính sách nghiên cứu và phát triển (R&D) nhằm tăng đời sống cá nhân và các quỹ liên quan được phân vào nhóm 84120 (Hoạt động quản lý nhà nước của các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa và các dịch vụ xã hội khác (trừ bảo đảm xã hội bắt buộc));

- Quản lý các chính sách nghiên cứu và phát triển (R&D) nhằm cải thiện bộ mặt và sức cạnh tranh của nền kinh tế được phân vào nhóm 84130 (Hoạt động quản lý nhà nước của các lĩnh vực kinh tế chuyên ngành);

- Quản lý các chính sách nghiên cứu và phát triển (R&D) liên quan đến quốc phòng và các quỹ liên quan được phân vào nhóm 84220 (Hoạt động quốc phòng).

8412 - 84120: Hoạt động quản lý nhà nước trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa và các dịch vụ xã hội khác (trừ bảo đảm xã hội bắt buộc)

Nhóm này gồm:

- Quản lý công về các chương trình nhằm cải thiện đời sống cá nhân như: Sức khỏe, giáo dục, văn hóa, thể thao, giải trí, môi trường, nhà ở và dịch vụ xã hội;

- Quản lý các dự án nghiên cứu và phát triển (R&D) và các quỹ liên quan về các vấn đề trên.

Nhóm này cũng gồm:

- Việc tài trợ cho các hoạt động giải trí và văn hóa;

- Phân phối trợ cấp cho các nghệ sĩ;

- Quản lý chương trình cung cấp nước sạch;

- Quản lý việc thu gom rác thải và xử lý rác thải;

- Quản lý các chương trình bảo vệ môi trường;

- Quản lý các chương trình nhà ở.

Loại trừ:

- Xử lý nước thải, rác thải và tái chế được phân vào ngành 37 (Thoát nước và xử lý nước thải), 38 (Hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải; tái chế phế liệu), 39 (Xử lý ô nhiễm và dịch vụ quản lý chất thải khác);

- Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc);

- Hoạt động giáo dục được phân vào ngành 85 (Giáo dục và đào tạo);

- Hoạt động liên quan đến y tế được phân vào ngành 86 (Hoạt động y tế);

- Hoạt động thư viện và di tích được phân vào nhóm 91010 (Hoạt động thư viện và lưu trữ);

- Hoạt động của các bảo tàng và các khu văn hóa khác được phân vào nhóm 91020 (Hoạt động bảo tồn, bảo tàng);

- Hoạt động thể thao và giải trí khác được phân vào ngành 93 (Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí).

8413 - 84130: Hoạt động quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế chuyên ngành

Nhóm này gồm:

- Quản lý và quy định, bao gồm cả trợ cấp, cho các khu vực kinh tế khác nhau:

+ Nông nghiệp,

+ Sử dụng đất,

+ Nguồn năng lượng và khoáng chất,

+ Giao thông,

+ Liên lạc,

+ Khách sạn và du lịch,

+ Bán buôn và bán lẻ;

- Quản lý các chính sách nghiên cứu và phát triển (R&D) và các quỹ liên quan để cải thiện đời sống kinh tế;

- Quản lý giao dịch lao động thông thường;

- Thi hành chính sách đo lường phát triển vùng, như giảm thất nghiệp.

Loại trừ: Các hoạt động nghiên cứu và phát triển thực nghiệm được phân vào ngành 72 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ).

842: Hoạt động phục vụ chung cho toàn đất nước

Nhóm này gồm: Hoạt động đối ngoại, quốc phòng và an ninh công cộng.

8421 - 84210: Hoạt động đối ngoại

Nhóm này gồm:

- Quản lý và điều hành hoạt động an ninh ngoại giao, đại sứ quán và lãnh sự quán đặt tại nước ngoài hoặc văn phòng của các tổ chức quốc tế của quốc gia đặt tại nước ngoài;

- Quản lý, điều hành và hỗ trợ thông tin, văn hóa ngoài phạm vi quốc gia;

- Trợ giúp nước ngoài, dù có qua tổ chức quốc tế hay không;

- Cung cấp trợ giúp về quân sự cho nước ngoài;

- Quản lý ngoại thương, tài chính và kỹ thuật quốc tế.

Loại trừ: Trợ giúp về thảm họa quốc tế hoặc tị nạn được phân vào nhóm 88900 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác).

8422 - 84220: Hoạt động quốc phòng

Nhóm này gồm:

- Quản lý, điều hành hoạt động quốc phòng về vùng đất, vùng biển, vùng trời như:

+ Lực lượng quân đội, hải quân, không quân,

+ Kỹ thuật, giao thông, liên lạc, do thám, hậu cần và các đơn vị phục vụ quốc phòng khác,

+ Các lực lượng dự bị và hỗ trợ cho quốc phòng,

+ Hậu cần (cung cấp trang thiết bị, quân nhu),

+ Hoạt động y tế cho quân nhân trên chiến trường;

- Quản lý, điều hành và hỗ trợ lực lượng quốc phòng;

- Hỗ trợ việc lập kế hoạch tác chiến và tiến hành diễn tập quân sự và an ninh nhân dân;

- Quản lý các dự án nghiên cứu và phát triển (R&D) liên quan đến quốc phòng và các quỹ liên quan.

Loại trừ:

- Hoạt động nghiên cứu và phát triển thực nghiệm được phân vào ngành 72 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ);

- Cung cấp trợ giúp quân sự cho nước ngoài được phân vào nhóm 84220 (Hoạt động quốc phòng);

- Hoạt động của tòa án quân sự được phân vào nhóm 84230 (Hoạt động an ninh, trật tự an toàn xã hội);

- Cung cấp vật tư cho trường hợp bị thiên tai sự cố bất thường được phân vào nhóm 84230 (Hoạt động an ninh, trật tự an toàn xã hội);

- Hoạt động giáo dục trong các trường quân sự được phân vào nhóm 854 (Giáo dục đại học);

- Hoạt động của bệnh viện quân đội được phân vào nhóm 861 (Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế).

8423 - 84230: Hoạt động an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Nhóm này gồm:

- Quản lý và điều hành lực lượng công an chính quy và hỗ trợ do chính quyền nhà nước hỗ trợ, ở các cảng, biên giới và lực lượng công an đặc biệt khác, bao gồm cảnh sát giao thông, đăng ký hộ tịch hộ khẩu, duy trì các bản theo dõi phạm nhân;

- Phòng chống hỏa hoạn;

- Quản lý và điều hành các đơn vị phòng chống hỏa hoạn chính quy và bổ trợ, giải cứu người và động vật, giúp đỡ nạn nhân thảm họa, lũ lụt, tai nạn giao thông...;

- Thực hành quyền công tố, kiểm soát việc giải quyết các vụ án hình sự, kiểm soát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.

- Quản lý và điều hành về mặt hành chính các tòa án dân sự và hình sự, tòa án quân sự và hệ thống tòa án, bao gồm đại diện pháp luật và tư vấn thay mặt chính phủ;

- Thi hành phán quyết và phiên dịch luật;

- Xét xử dân sự;

- Điều hành nhà tù và cung cấp dịch vụ phục hồi nhân phẩm không phụ thuộc vào việc quản lý và điều hành thuộc chính phủ hoặc tư nhân trên cơ sở hợp đồng;

- Cung cấp việc hỗ trợ cấp cứu trong trường hợp có thảm họa.

Loại trừ:

- Phòng chống cháy rừng được phân vào nhóm 02400 (Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp);

- Cứu hỏa cháy dầu và xăng được phân vào nhóm 09100 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên);

- Dịch vụ phòng cháy, chữa cháy ở sân bay bởi các tổ chức không chuyên được phân vào nhóm 52239 (Hoạt động hỗ trợ trực tiếp khác cho vận tải hàng không);

- Tư vấn và đại diện dân sự, hình sự và các trường hợp khác được phân vào nhóm 69101 (Hoạt động đại diện, tư vấn pháp luật);

- Hoạt động của thư viện cảnh sát được phân vào nhóm 721 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật);

- Quản lý và điều hành lực lượng quân đội được phân vào nhóm 84220 (Hoạt động quốc phòng);

- Hoạt động của các trường học trong nhà tù được phân vào ngành 85 (Giáo dục và đào tạo);

- Hoạt động của các bệnh viện trong nhà tù được phân vào nhóm 861 (Hoạt động của bệnh viện, trạm y tế).

843 - 8430 - 84300: Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc

Nhóm này gồm:

- Tài trợ và điều hành các chương trình bảo đảm xã hội của chính phủ:

+ Bảo hiểm ốm đau, thai sản, tai nạn nghề nghiệp và thất nghiệp,

+ Quản lý quỹ hưu trí,

+ Các chương trình bù đắp phần thiếu hụt thu nhập mất sức tạm thời, góa bụa, tử tuất,...

Loại trừ:

- Bảo đảm xã hội không bắt buộc được phân vào nhóm 65300 (Bảo hiểm xã hội);

- Cung cấp dịch vụ phúc lợi xã hội (không kèm nhà ở được phân vào nhóm 8810 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật), 88900 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác).

P: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngành này gồm: Các hoạt động giáo dục, đào tạo ở mọi cấp độ cho mọi nghề được thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp bằng lời nói hoặc chữ viết cũng như qua phát thanh và truyền hình hoặc thông qua các phương tiện khác của truyền thông. Các hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục khác nhau trong hệ thống

trường học phổ thông ở các cấp khác nhau cũng như các chương trình xóa mù chữ, dạy học cho người đã trưởng thành…

Ngành này cũng gồm:

- Các học viện và các trường quân sự, các trường học trong nhà tù v.v… với mọi cấp độ phù hợp;

- Với mỗi cấp độ giáo dục ban đầu, các lớp học bao gồm cả giáo dục đặc biệt cho những học sinh có khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần. Hoạt động giáo dục của cả công lập và tư thục, việc dạy các kiến thức căn bản liên quan đến hoạt động thể thao và giải trí các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

85: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

851: Giáo dục mầm non

Nhóm này gồm: Hoạt động giáo dục mầm non thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ ba tháng đến 6 tuổi.

8511 - 85110: Giáo dục nhà trẻ

Nhóm này gồm hoạt động giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến ba tuổi, chăm sóc giúp cho trẻ em phát triển về thể chất, nhận thức, tập trung vào các hoạt động tập thể và được thiết kế để cho trẻ em làm quen với môi trường kiểu trường học.

8512 - 85120: Giáo dục mẫu giáo

Nhóm này gồm hoạt động giáo dục trẻ em từ ba tuổi đến sáu tuổi, giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một. Các hoạt động giáo dục này tập trung vào các hoạt động tập thể và được thiết kế để cho trẻ em làm quen với môi trường kiểu trường học.

852: Giáo dục phổ thông

8521 - 85210: Giáo dục tiểu học

Nhóm này gồm:

- Giáo dục tiểu học được thực hiện trong năm năm học, từ lớp một đến hết lớp năm. Tuổi của học sinh vào học lớp một là sáu tuổi; Giáo dục tiểu học nhằm hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên trung học cơ sở.

- Việc giáo dục này nhìn chung được giáo dục cho trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng bao gồm các chương trình xóa mù chữ trong hoặc ngoài hệ thống nhà trường, mà tương tự về nội dung như các chương trình của giáo dục tiểu học nhưng được dự định cho những người đã quá lớn tuổi để đi học tiểu học;

- Hoạt động giáo dục trẻ em trong các trường năng khiếu (ca, múa, nhạc, ngoại ngữ, thể thao…) và các hoạt động giáo dục trong các trường chuyên môn dạy trẻ em khuyết tật có chương trình tương đương cấp tiểu học;

- Hoạt động giáo dục trong các trường thanh thiếu niên dân tộc, vùng cao, trường con em cán bộ… có chương trình tương đương cấp tiểu học.

Việc dạy học có thể được thực hiện ở các phòng học hoặc thông qua đài phát thanh, vô tuyến truyền hình, internet hoặc qua thư.

Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).

8522 - 85220: Giáo dục trung học cơ sở

Nhóm này gồm:

- Giáo dục trung học cơ sở được thực hiện trong bốn năm học, từ lớp sáu đến hết lớp chín. Học sinh vào học lớp sáu phải hoàn thành chương trình tiểu học. Tuổi của học sinh vào học lớp sáu là mười một tuổi; Giáo dục trung học cơ sở nhằm củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học; bảo đảm cho học sinh có học vấn phổ thông nền tảng và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông hoặc theo học các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Hoạt động giáo dục trong các trường năng khiếu (ca, múa, nhạc, ngoại ngữ, thể thao...) và hoạt động giáo dục trong các trường lớp đặc biệt dành cho những học sinh khuyết tật có chương trình tương đương cấp trung học cơ sở;

- Hoạt động giáo dục trong các trường thanh niên vừa học, vừa làm, thanh niên dân tộc vùng cao… có chương trình tương đương cấp trung học cơ sở;

Việc dạy học có thể được thực hiện ở các phòng học hoặc thông qua đài phát thanh, vô tuyến truyền hình, internet hoặc qua thư.

Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào nhóm 855 (Giáo dục khác).

8523 - 85230: Giáo dục trung học phổ thông

Nhóm này gồm:

- Giáo dục trung học phổ thông được thực hiện trong ba năm học, từ lớp mười đến hết lớp mười hai. Học sinh vào học lớp mười phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở. Tuổi của học sinh vào học lớp mười là mười lăm tuổi; Giáo dục trung

học phổ thông nhằm bảo đảm cho học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục trung học cơ sở; hoàn thiện học vấn phổ thông và có những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Hoạt động giáo dục trong các trường năng khiếu (ca, múa, nhạc, ngoại ngữ, thể thao…) và hoạt động giáo dục trong các trường lớp đặc biệt dành cho những học sinh khuyết tật có chương trình tương đương cấp trung học phổ thông;

- Hoạt động giáo dục trong các trường thanh niên vừa học, vừa làm, thanh niên dân tộc vùng cao… có chương trình tương đương cấp trung học phổ thông.

Việc dạy học có thể được thực hiện ở các phòng học hoặc thông qua đài phát thanh, vô tuyến truyền hình, internet hoặc qua thư.

Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào nhóm 855 (Giáo dục khác).

853: Giáo dục nghề nghiệp

Nhóm này gồm:

Hoạt động đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Loại trừ: các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác cho người lao động, đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ không cấp văn bằng chứng chỉ được phân vào mã 855 (Giáo dục khác).

8531 - 85310: Đào tạo sơ cấp

Nhóm này gồm:

Hoạt động đào tạo trình độ sơ cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc đơn giản của một nghề, Thời gian đào tạo được thực hiện từ 03 tháng đến dưới 01 năm học nhưng phải bảo đảm thời gian thực học tối thiểu là 300 giờ học đối với người có trình độ học vấn phù hợp với nghề cần học.

Loại trừ:

- Hoạt động đào tạo dạy nghề, chuyên môn dưới 3 tháng, dạy học cho người trưởng thành không cấp văn bằng chứng chỉ được phân vào nhóm 855 (Giáo dục khác).

- Hoạt động kỹ thuật và dạy nghề ở cấp cao đẳng được phân vào nhóm 85330 (Đào tạo cao đẳng) và cấp đại học được phân vào nhóm 854 (Giáo dục đại học).

8532 - 85320: Đào tạo trung cấp

Nhóm này gồm:

- Hoạt động đào tạo trình độ trung cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc của trình độ sơ cấp và thực hiện được một số công việc có tính phức tạp của chuyên ngành hoặc nghề; có khả năng ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm; thời gian đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế đối với người có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên là từ 01 đến 02 năm học tùy theo chuyên ngành hoặc nghề đào tạo.

Loại trừ:

- Hoạt động kỹ thuật và dạy nghề ở cấp cao đẳng được phân vào nhóm 85330 (Đào tạo cao đẳng) và cấp đại học được phân vào nhóm 854 (Giáo dục đại học).

- Dạy học cho người trưởng thành được phân vào nhóm 855 (Giáo dục khác)

8533 - 85330: Đào tạo cao đẳng

Nhóm này gồm: Hoạt động đào tạo trình độ cao đẳng để người học có năng lực thực hiện được các công việc của trình độ trung cấp và giải quyết được các công việc có tính phức tạp của chuyên ngành hoặc nghề; có khả năng sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ hiện đại vào công việc, hướng dẫn và giám sát được người khác trong nhóm thực hiện công việc. Thời gian đào tạo trình độ cao đẳng theo niên chế được thực hiện từ 02 đến 03 năm học tùy theo chuyên ngành hoặc nghề đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; từ 01 đến 02 năm học tùy theo chuyên ngành hoặc nghề đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề đào tạo và có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông.

Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào nhóm 855 (giáo dục khác)

854: Giáo dục đại học

8541 - 85410: Đào tạo đại học

Nhóm này gồm:

- Hoạt động về đào tạo mới và nâng cao trình độ trong các học viện, trường đại học thời gian từ ba đến năm năm học tập trung liên tục tùy theo ngành nghề đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc người đã tốt nghiệp trình độ trung cấp và đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ một đến hai

năm học đối với người có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng chuyên ngành để đạt được trình độ bậc 6 theo khung trình độ quốc gia. Không phân biệt hình thức đào tạo.

Chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra được thiết kế phù hợp với ngành nghề đào tạo, đảm bảo cho sinh viên có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp, có thể tiếp tục học tập nghiên cứu ở trình độ cao hơn.

8542 - 85420: Đào tạo thạc sỹ

Nhóm này gồm:

- Hoạt động về đào tạo và nâng cao trình độ trong các học viện, các trường đại học, thời gian đào tạo trung bình từ một đến hai năm học tập trung liên tục tùy theo từng chương trình đào tạo đối với người đã có bằng đại học để đạt được trình độ bậc 7 theo khung trình độ quốc gia.

Chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra nhằm trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp chuyên sâu hoặc liên ngành.

Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào nhóm 855 (giáo dục khác).

8543 - 85430: Đào tạo tiến sỹ

Nhóm này gồm:

- Hoạt động đào tạo trình độ tiến sỹ, thời gian đào tạo trung bình từ ba đến bốn năm học tập trung liên tục tùy theo từng chương trình đào tạo đối với người đã tốt nghiệp trình độ đại học, thạc sỹ để đạt được trình độ bậc 8 theo khung trình độ quốc gia.

Chương trình đào tạo tùy thuộc vào từng ngành, chuyên ngành nghiên cứu đảm bảo cho nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có kiến thức, thực hành và năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo các vấn đề khoa học - công nghệ, hướng dẫn người khác các hoạt động chuyên môn.

Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào nhóm 855 (giáo dục khác).

855: Giáo dục khác

Nhóm này gồm: Giáo dục phổ thông nói chung và tiếp tục giáo dục dạy nghề, đào tạo chuyên môn. Phương tiện truyền đạt có thể bằng lời nói hoặc chữ viết trong các lớp học hoặc thông qua đài phát thanh, vô tuyến truyền hình, internet hoặc các phương tiện giao tiếp khác.

Nhóm này cũng gồm: Các trại huấn luyện và các trường dạy các hoạt động thể thao cho một nhóm hoặc cá nhân dạy ngoại ngữ, dạy mỹ thuật, kịch hoặc âm nhạc hoặc các lĩnh vực khác hoặc đào tạo chuyên ngành.

Loại trừ: Các hoạt động giáo dục đã được mô tả ở ngành 852 (Giáo dục phổ thông), 853 (Giáo dục nghề nghiệp), 854 (Giáo dục đại học)

8551 - 85510: Giáo dục thể thao và giải trí

Nhóm này gồm: Các trại và các trường tiến hành giảng dạy các hoạt động thể thao cho các nhóm hoặc các cá nhân. Các trại huấn luyện thể thao ban ngày và ban đêm cũng bao gồm ở đây. Nó không bao gồm các học viện, các trường cao đẳng và các trường đại học. Việc giảng dạy có thể được tiến hành ở nhiều môi trường khác nhau, như ở các đơn vị hoặc theo điều kiện học của khách hàng, các cơ sở giáo dục hoặc các phương tiện giảng dạy khác. Việc dạy học ở nhóm này được tổ chức một cách chính thức.

Nhóm này cũng gồm:

- Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...);
- Dạy thể thao, cắm trại;
- Hướng dẫn cổ vũ;
- Dạy thể dục;
- Dạy cưỡi ngựa;
- Dạy bơi;
- Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp;
- Dạy võ thuật;
- Dạy chơi bài;
- Dạy yoga.

Loại trừ: Giáo dục về văn hóa được phân vào nhóm 85520 (Giáo dục văn hóa nghệ thuật).

8552 - 85520: Giáo dục văn hóa nghệ thuật

Nhóm này gồm: Việc dạy về nghệ thuật, kịch và âm nhạc. Các đơn vị tiến hành giảng dạy ở nhóm này có thể là "các trường", "các xưởng vẽ", "các lớp học", v.v… Các đơn vị này cung cấp một sự hướng dẫn được tổ chức chính thức, chủ yếu cho mục đích sở thích riêng, cho giải trí hoặc cho sự phát triển bản thân, nhưng việc giảng dạy này không dẫn đến được cấp bằng chuyên môn.

Nhóm này cũng gồm:

- Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác;
- Dạy hội họa;

- Dạy nhảy;
- Dạy kịch;
- Dạy mỹ thuật;
- Dạy nghệ thuật biểu diễn;
- Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại).

8559 - 85590: Giáo dục khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm: Việc đưa ra và cung cấp việc hướng dẫn và đào tạo đặc biệt, thường là cho người đã trưởng thành và không thể so sánh được với giáo dục thông thường ở nhóm 852 (Giáo dục phổ thông), 853 (Giáo dục nghề nghiệp), nhóm 854 (Giáo dục đại học). Không kể các trường học viện, các trường cao đẳng và các trường đại học. Việc giảng dạy có thể được tiến hành ở nhiều môi trường khác nhau như ở các đơn vị hoặc theo điều kiện học của khách hàng, các tổ chức giáo dục, nơi làm việc hoặc tại nhà, có thể thông qua thư, tivi, internet, ở các phòng học hoặc qua các phương tiện khác. Việc dạy học này không dẫn đến được cấp bằng tốt nghiệp trung học, hoặc bằng tốt nghiệp đại học.

Cụ thể:

- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;
- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);
- Giáo dục dự bị;
- Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém;
- Các khóa dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;
- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;
- Dạy đọc nhanh;
- Dạy về tôn giáo;
- Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể.

Nhóm này cũng gồm:

- Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe;
- Dạy bay;
- Đào tạo tự vệ;
- Đào tạo về sự sống;
- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;
- Dạy máy tính.

Loại trừ:

- Các chương trình dạy biết đọc biết viết cho người trưởng thành được phân vào nhóm 85210 (Giáo dục tiểu học), giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông được phân vào nhóm 85220 - 85230 (Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông);

- Các trường dạy lái xe cho những người làm nghề lái xe được phân vào nhóm 853 (Giáo dục nghề nghiệp);

- Giáo dục cao đẳng được phân vào 853 (Giáo dục nghề nghiệp), đại học và sau đại học được phân vào ngành 854 (Giáo dục đại học).

856 - 8560 - 85600: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục

Nhóm này gồm:

- Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy:

+ Tư vấn giáo dục,

+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,

+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,

+ Dịch vụ kiểm tra giáo dục,

+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.

Loại trừ: Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm về khoa học xã hội và nhân văn được phân vào nhóm 722 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn).

Q: Y TẾ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI

Ngành này gồm: Cung cấp các hoạt động y tế và các hoạt động trợ giúp xã hội. Các hoạt động này gồm một phạm vi rộng của các hoạt động, từ việc chăm sóc sức khỏe của những người đã qua đào tạo về y tế trong các bệnh viện và các cơ sở y tế khác, đến các hoạt động chăm sóc dân cư mà liên quan đến mức độ chăm sóc sức khỏe đối với các hoạt động trợ giúp xã hội mà không liên quan đến chuyên môn về chăm sóc y tế.

86: HOẠT ĐỘNG Y TẾ

Ngành này gồm: Hoạt động của các bệnh viện ngắn hoặc dài hạn, các bệnh viện chuyên khoa hoặc đa khoa, phẫu thuật, bệnh viện tâm thần và chữa các chất nghiện, bệnh viện điều trị những người mắc bệnh kéo dài hoặc vừa khỏi bệnh, cơ sở phòng và điều trị lao phổi, nhà điều dưỡng, dưỡng trí viện, bệnh viện tâm thần,

trung tâm phục hồi sức khỏe, các cơ sở chữa bệnh phong và các cơ sở y tế khác mà có điều kiện chỗ ở và cam kết cung cấp việc chuẩn đoán và điều trị cho các bệnh nhân nội trú với bất kỳ điều kiện y tế đa dạng nào.

Ngành này cũng gồm: Việc tư vấn và chăm sóc y tế trong lĩnh vực y tế đa khoa và chuyên khoa thông qua các bác sỹ đa khoa, các chuyên gia y tế và các nhà phẫu thuật. Hoạt động nha khoa ở trạng thái chung hoặc đặc biệt và hoạt động phẫu thuật chỉnh răng. Hoạt động y tế mà không thực hiện ở các bệnh viện hoặc do các bác sỹ nhưng được thực hiện bởi những người hành nghề y mà được pháp luật thừa nhận để chữa bệnh.

861 - 8610: Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế

86101: Hoạt động của các bệnh viện

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các bệnh viện (đa khoa, chuyên khoa); nhà điều dưỡng, khu điều trị bệnh phong, các viện y tế khác vừa nghiên cứu vừa nhận điều trị bệnh nhân nội trú;

- Hoạt động của các cơ sở này chủ yếu hướng vào bệnh nhân nội trú, được thực hiện dưới sự giám sát trực tiếp của bác sỹ và các thầy thuốc giàu kinh nghiệm; với sự phục vụ của các nhân viên y tế và nhân viên trợ giúp y tế làm việc cho các cơ sở đó, sử dụng các phương tiện kỹ thuật, xét nghiệm để chẩn đoán, khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân.

Loại trừ:

- Thử nghiệm và kiểm tra mọi loại vật liệu và sản phẩm, trừ thuốc chữa bệnh được phân vào nhóm 71200 (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật);

- Hoạt động thú y được phân vào mã 75000 (Hoạt động thú y);

- Hoạt động y tế đối với những người thuộc lực lượng vũ trang tại chiến trường được phân vào nhóm 84220 (Hoạt động quốc phòng);

- Các hoạt động nha khoa ở trạng thái chung hoặc đặc biệt như khoa răng, nha khoa cho trẻ em, khoa nghiên cứu các bệnh về răng miệng và các hoạt động về chỉnh răng được phân vào nhóm 86202 (Hoạt động của các phòng khám nha khoa);

- Dịch vụ tư vấn cá nhân cho các bệnh nhân nội trú được phân vào nhóm 86201 (Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa);

- Thử nghiệm thuốc được phân vào nhóm 86990 (Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu);

- Dịch vụ vận chuyển cứu thương được phân vào nhóm 86990 (Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động khác nhằm bảo vệ sức khỏe con người được phân vào nhóm 86990 (Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu).

86102: Hoạt động của các trạm y tế và trạm y tế bộ/ngành

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các cơ sở khám, chữa bệnh của xã/phường như trạm y tế, hộ sinh, bệnh xá… do xã/phường quản lý hoặc của tư nhân có quy mô như trạm y tế;

- Hoạt động của các bệnh xá của quân đội, nhà tù, cơ quan, trường học, doanh nghiệp thuộc các bộ/ngành.

862 - 8620: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa

Nhóm này gồm: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và phòng khám nha khoa mà bệnh nhân chủ yếu được khám và điều trị ngoại trú theo đơn của các bác sĩ, thầy thuốc giàu kinh nghiệm của phòng khám.

86201: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa

Nhóm này gồm:

- Hoạt động khám, chữa bệnh, tư vấn và chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực y tế đa khoa và chuyên khoa do các bác sỹ và các chuyên gia y tế, các nhà phẫu thuật đảm nhận;

- Hoạt động của các trung tâm kế hoạch hóa gia đình có cung cấp điều trị y tế như triệt sản hay sảy thai, không có tiện nghi ăn ở;

- Các hoạt động này có thể tiến hành ở phòng khám bệnh tư nhân, phòng khám bệnh của một nhóm bác sỹ và trong các phòng khám cho các bệnh nhân ngoại trú bệnh viện, nhà dưỡng lão, các tổ chức lao động cũng như tại nhà của bệnh nhân;

- Dịch vụ tư vấn cá nhân cho các bệnh nhân nội trú.

Loại trừ:

- Hoạt động y tế cho bệnh nhân nội trú được phân vào nhóm 86101 (Hoạt động của các bệnh viện);

- Hoạt động trợ giúp y tế như hoạt động của các bà đỡ, y tá và nhà vật lý trị liệu được phân vào nhóm 86990 (Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu).

86202: Hoạt động của các phòng khám nha khoa

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các phòng khám nha khoa;

- Hoạt động nha khoa ở trạng thái chung hoặc đặc biệt như khoa răng, nha khoa cho trẻ em, khoa nghiên cứu các bệnh về răng miệng;

- Hoạt động về chỉnh răng;

- Hoạt động phẫu thuật nha khoa;

- Hoạt động tư vấn, chăm sóc răng miệng.

Loại trừ: Sản xuất răng giả, hàm răng giả và các thiết bị lắp răng giả cho các phòng khám răng được phân vào mã 32501 (Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa).

869: Hoạt động y tế khác

8691 - 86910: Hoạt động y tế dự phòng

Nhóm này gồm: Hoạt động của các đơn vị từ trung ương đến địa phương chuyên làm công tác tuyên truyền vệ sinh phòng dịch, tiêm chủng, phòng chống các bệnh xã hội, phòng chống HIV/AIDS, phòng và chống chiến tranh sinh học, hóa học, phóng xạ…

Loại trừ: Hoạt động của các cơ sở chữa bệnh được phân vào nhóm 86101 (Hoạt động của các bệnh viện), nhóm 86102 (Hoạt động của các trạm y tế và trạm y tế Bộ/ngành), nhóm 86201 (Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa), nhóm 86202 (Hoạt động của các phòng khám nha khoa), nhóm 86990 (Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu), kể cả các cơ sở đó có tham gia vệ sinh phòng dịch trong các chiến dịch do Nhà nước huy động.

8692 - 86920: Hoạt động của hệ thống cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng

Nhóm này gồm: Hoạt động của hệ thống cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng trên cả nước.

8699 - 86990: Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Tất cả các hoạt động y tế vì sức khỏe con người chưa được phân vào đâu mà việc thực hiện đó có sự giám sát của y tá, bà đỡ, các nhà chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hoặc của những người hành nghề trợ giúp y tế khác trong lĩnh vực đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, phép điều trị bằng lao động, phép điều trị bằng lời nói, thuật chữa bệnh chân, phép chữa vi lượng đồng cân, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu v.v… hoặc hoạt động khám chữa bệnh của các thầy thuốc chưa được phân vào đâu;

- Những hoạt động này có thể được tiến hành ở các phòng khám của các doanh nghiệp, trường học, nhà dưỡng lão, các tổ chức lao động, các tổ chức hội kín và trong các cơ sở y tế của dân cư ngoài các bệnh viện, cũng như trong các phòng tư vấn riêng, nhà của bệnh nhân hoặc bất cứ nơi nào khác. Các hoạt động này không liên quan đến điều trị y tế.

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động của các nhân viên trợ giúp nha khoa như các nhà trị liệu răng miệng, y tá nha khoa trường học và vệ sinh viên răng miệng,… người có thể làm việc xa, nhưng vẫn dưới sự kiểm soát định kỳ của nha sỹ;

- Hoạt động của các phòng thí nghiệm y học như:

+ Phòng thí nghiệm X-quang và các trung tâm chẩn đoán qua hình ảnh khác,

+ Phòng thí nghiệm phân tích máu.

- Hoạt động của các ngân hàng máu, ngân hàng tinh dịch, ngân hàng các bộ phận cơ thể cấy ghép v.v…;

- Vận chuyển cấp cứu bệnh nhân bằng bất cứ phương tiện nào gồm cả máy bay. Các dịch vụ này thường được thực hiện trong cấp cứu y tế.

Loại trừ:

- Sản xuất răng giả, hàm răng giả và các thiết bị lắp răng giả do các phòng thí nghiệm về nha khoa được phân vào nhóm 32501 (Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa);

- Chuyển bệnh nhân, với việc không có thiết bị cứu sống cũng như không có nhân viên y tế được phân vào ngành 49 (Vận tải đường sắt, đường bộ và vận tải đường ống), 50 (Vận tải đường thủy), 51 (Vận tải hàng không);

- Kiểm nghiệm không thuộc y tế được phân vào nhóm 71200 (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật);

- Kiểm tra trong lĩnh vực vệ sinh thức ăn được phân vào nhóm 71200 (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật).

87: HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC, ĐIỀU DƯỠNG TẬP TRUNG

Ngành này gồm: Việc chăm sóc dân cư kết hợp với điều dưỡng, giám sát hoặc các loại hình chăm sóc khác mà được yêu cầu bởi người dân. Điều kiện ăn ở là một phần quan trọng của quy trình chăm sóc và việc chăm sóc là sự pha trộn của dịch vụ y tế và dịch vụ xã hội, với dịch vụ y tế là lớn và một số mức độ của các dịch vụ chăm sóc.

871 - 8710: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ sở điều dưỡng và an dưỡng cung cấp dịch vụ bệnh nhân nội trú cho những người vừa bình phục từ phòng khám bệnh, có sức khỏe yếu hoặc trong điều kiện cần kiểm tra và giám sát bởi nhân viên y tế, vật lý trị liệu và tập luyện phục hồi chức năng và nghỉ ngơi.

87101: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên do tình trạng thương tật, bệnh tật hoặc do hoàn cảnh đặc biệt không thể về sinh sống với gia đình thì được tổ chức nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng của tỉnh, thành phố nơi gia đình của thương bệnh binh cư trú.

87109: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng các đối tượng khác

Nhóm này gồm:

- Nhà dưỡng lão có sự chăm sóc điều dưỡng;
- Nhà an dưỡng;
- Nhà nghỉ có chăm sóc điều dưỡng;
- Các cơ sở chăm sóc điều dưỡng;
- Nhà điều dưỡng.

Loại trừ:

- Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà được phân vào ngành 86 (Hoạt động y tế);
- Nhà dưỡng lão không có hoặc có sự chăm sóc điều dưỡng tối thiểu được phân vào nhóm 87302 (Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già);
- Các hoạt động trợ giúp xã hội tập trung như trại trẻ mồ côi**,** nhà ở tạm thời cho người vô gia cư được phân vào nhóm 87909 (Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu).

872 - 8720: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiểu năng, tâm thần và người nghiện

87201: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiểu năng, tâm thần

Nhóm này gồm: Việc cung cấp sự chăm sóc (nhưng không phải bệnh viện được cấp phép) cho những người bị chậm phát triển về trí não, bị bệnh tâm thần. Các cơ sở cung cấp phòng ở, bữa ăn, giám sát, bảo vệ và tư vấn sức khỏe và một số chăm sóc y tế. Nó cũng bao gồm cả việc cung cấp chăm sóc và điều trị cho các bệnh nhân có vấn đề về thần kinh.

Nhóm này cũng gồm:

- Nhà dưỡng bệnh tâm thần;

- Nhà tập trung cho người bị hoang tưởng, trầm cảm;

- Cơ sở cho người chậm phát triển trí óc;

- Nhà nghỉ cho bệnh nhân tâm thần và những người cần thời gian thích nghi trước khi trở về cuộc sống bình thường.

Loại trừ: Các hoạt động trợ giúp xã hội tập trung, như nhà ở tạm thời cho người vô gia cư được phân vào nhóm 87909 (Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu).

87202: Hoạt động chăm sóc sức khỏe, cai nghiện phục hồi người nghiện

Nhóm này gồm:

- Việc cung cấp sự chăm sóc (nhưng không phải bệnh viện được cấp phép) cho những người có vấn đề lạm dụng chất gây nghiện. Các cơ sở chăm sóc cung cấp phòng ở, bữa ăn, giám sát bảo vệ và tư vấn sức khỏe và một số chăm sóc y tế. Nó cũng bao gồm cả việc cung cấp chăm sóc tập trung và điều trị cho các bệnh nhân bị nghiện;

- Cơ sở chăm sóc và điều trị cho những người nghiện rượu hoặc nghiện ma túy;

- Hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy: chữa trị, dạy nghề, tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện.

873 - 8730: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc

87301: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công (trừ thương bệnh binh)

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ sở cung cấp chăm sóc, điều dưỡng cho các đối tượng là người có công với cách mạng.

Loại trừ: Hoạt động nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh được phân vào nhóm 87101 (Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh).

87302: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già

Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ chăm sóc cho người già, những người mà không thể tự chăm sóc mình một cách đầy đủ hoặc những người mà không muốn sống độc lập một mình. Việc chăm sóc bao gồm phòng ở, chế độ ăn uống, theo dõi và giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày, như dịch vụ quản gia. Trong một số trường hợp, các đơn vị này còn cung cấp sự chăm sóc điều dưỡng về chuyên môn cho những người sống tại các khu riêng khác.

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động của các cơ sở trợ giúp cuộc sống;

- Hoạt động tiếp tục chăm sóc sức khỏe cho những người về hưu;

- Nhà dành cho người già với sự chăm sóc điều dưỡng tối thiểu;

- Nhà nghỉ không có sự chăm sóc điều dưỡng.

Loại trừ:

- Nhà dành cho người già có sự chăm sóc điều dưỡng được phân vào nhóm 87109 (Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng các đối tượng khác);

- Hoạt động trợ giúp xã hội tập trung mà sự chăm sóc về y tế hoặc nơi nghỉ không phải là vấn đề quan trọng được phân vào nhóm 87909 (Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu).

87303: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người khuyết tật

Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ chăm sóc cho người khuyết tật. Việc chăm sóc bao gồm phòng ở, chế độ ăn uống, theo dõi và giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày, như dịch vụ quản gia. Trong một số trường hợp, các đơn vị này còn cung cấp sự chăm sóc điều dưỡng về chuyên môn cho những người sống tại các khu vực riêng khác.

Loại trừ: Hoạt động trợ giúp xã hội tập trung mà sự chăm sóc về y tế hoặc nơi nghỉ không phải là vấn đề quan trọng được phân vào nhóm 87909 (Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu).

879 - 8790: Hoạt động chăm sóc tập trung khác

87901: Hoạt động chữa bệnh, phục hồi nhân phẩm cho đối tượng mại dâm

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ sở giáo dục, chữa trị, dạy nghề và tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng mại dâm.

87909: Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Việc cung cấp dịch vụ chăm sóc cho cá nhân hoặc dân cư loại trừ đối với người già và người bị khuyết tật, những người mà không thể tự chăm sóc mình một cách đầy đủ hoặc những người không muốn sống độc lập một mình;

- Hoạt động tại các cơ sở tập trung liên tục của các cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức tư nhân cung cấp sự trợ giúp của xã hội đối với trẻ em và những nhóm người bị một số hạn chế về khả năng tự chăm sóc, nhưng ở đó sự điều trị y tế, hoặc sự giáo dục không phải là yếu tố quan trọng, bao gồm:

+ Trại mồ côi,

+ Các ký túc xá, nhà ở nội trú cho trẻ em,

+ Nhà ở tạm thời cho người vô gia cư,

+ Các cơ sở chăm sóc cho các bà mẹ chưa kết hôn và con cái của họ.

Loại trừ:

- Hoạt động lập và phân phối quỹ bảo đảm xã hội bắt buộc được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc);

- Các cơ sở chăm sóc điều dưỡng được phân vào nhóm 8710 (Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng);

- Hoạt động chăm sóc tập trung cho người già và người khuyết tật được phân vào nhóm 87302 (Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già) và nhóm 87303 (Hoạt động chăm sóc sức khỏe người khuyết tật);

- Hoạt động cho, nhận con nuôi được phân vào nhóm 88900 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác);

- Hoạt động giúp đỡ về chỗ ở tạm thời ngắn hạn cho các nạn nhân gặp thảm họa được phân vào nhóm 88900 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác).

88: HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI KHÔNG TẬP TRUNG

Ngành này gồm: Cung cấp một cách trực tiếp các dịch vụ trợ giúp xã hội đa dạng đối với khách hàng. Các hoạt động ở ngành này không bao gồm các dịch vụ ăn ở, loại trừ trên cơ sở tạm thời.

881 - 8810: Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật

88101: Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công (trừ thương, bệnh binh)

Nhóm này gồm: Hoạt động tham gia ủng hộ, trợ giúp của các cấp, các ngành, mọi tổ chức quần chúng và cá nhân đối với người có công (trừ thương, bệnh binh) trong phong trào đền ơn, đáp nghĩa bằng những hình thức và việc làm thiết thực như tặng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, chăm sóc, giáo dục, đỡ đầu, giải quyết việc làm v.v… nhằm hỗ trợ ổn định đời sống cho các đối tượng này.

88102: Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với thương bệnh binh

Nhóm này gồm: Hoạt động tham gia ủng hộ, trợ giúp của các cấp, các ngành, mọi tổ chức quần chúng và cá nhân đối với thương binh, bệnh binh trong phong trào đền ơn, đáp nghĩa bằng những hình thức và việc làm thiết thực như tặng nhà

tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, chăm sóc, giáo dục, đỡ đầu, giải quyết việc làm v.v... nhằm hỗ trợ ổn định đời sống cho các đối tượng này.

88103: Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người già và người khuyết tật

Nhóm này gồm: Dịch vụ xã hội, tư vấn, phúc lợi xã hội, chỉ dẫn và các dịch vụ tương tự khác mà phục vụ cho người già và người khuyết tật tại nhà của họ hoặc ở nơi nào đó và được thực hiện bởi các cơ quan tổ chức nhà nước hoặc các tổ chức tư nhân, các tổ chức tự giúp đỡ trên phạm vi quốc gia hay địa phương và bởi các chuyên gia để cung cấp các dịch vụ tư vấn:

- Hoạt động thăm hỏi đối với người già và người khuyết tật;

- Hoạt động chăm sóc ban ngày đối với người già và những người trưởng thành bị khuyết tật;

- Hoạt động hướng dẫn đào tạo và đào tạo lại nghề nghiệp cho những người bị khuyết tật, những người mà sự giáo dục bị hạn chế.

Loại trừ:

- Hoạt động lập và phân phối quỹ bảo đảm xã hội bắt buộc được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc);

- Hoạt động tương tự như những hoạt động đã được mô tả ở nhóm này nhưng thực hiện ở các cơ sở tập trung được phân vào nhóm 87302 (Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già), nhóm 87303 (Hoạt động chăm sóc sức khỏe người khuyết tật).

889 - 8890 - 88900: Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác

Nhóm này gồm: Dịch vụ xã hội, tư vấn, phúc lợi xã hội, dịch vụ cho người tị nạn, chỉ dẫn và các dịch vụ tương tự khác mà phục vụ cho cá nhân và gia đình tại nhà của họ hoặc ở nơi nào đó và được thực hiện bởi các cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức tư nhân, các tổ chức cứu trợ thảm họa và các tổ chức tự giúp đỡ trên phạm vi quốc gia hay địa phương và bởi các chuyên gia để cung cấp các dịch vụ tư vấn:

- Các hoạt động bảo vệ và dìu dắt trẻ em và thanh thiếu niên;

- Hoạt động cho, nhận con nuôi;

- Hoạt động ngăn chặn bạo lực đối với trẻ em và những người khác;

- Các dịch vụ tư vấn chi tiêu gia đình, tư vấn hôn nhân và gia đình, tư vấn đi vay và cho vay;

- Hoạt động cộng đồng và chòm xóm giúp đỡ nhau;

- Hoạt động cứu trợ đối với nạn nhân gặp thảm họa, người tị nạn, người nhập cư v.v… bao gồm việc làm nhà tạm hoặc lâu dài cho họ;

- Hoạt động hướng dẫn đào tạo và đào tạo lại nghề nghiệp cho những người thất nghiệp, những người mà sự giáo dục bị hạn chế;

- Các cơ sở ban ngày phục vụ người vô gia cư và các nhóm người yếu sức khỏe khác trong xã hội;

- Hoạt động từ thiện như gây quỹ hoặc các hoạt động ủng hộ khác nhằm trợ giúp xã hội.

Loại trừ:

- Hoạt động lập và phân phối quỹ bảo đảm xã hội bắt buộc được phân vào nhóm 84300 (Hoạt động bảo đảm xã hội bắt buộc);

- Hoạt động tương tự như những hoạt động đã được mô tả ở nhóm này nhưng thực hiện ở các cơ sở tập trung được phân vào nhóm 87909 (Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu).

R: NGHỆ THUẬT, VUI CHƠI VÀ GIẢI TRÍ

Ngành này gồm: Phạm vi rộng của các hoạt động đa dạng về văn hóa, vui chơi giải trí công cộng nói chung, bao gồm trình diễn nghệ thuật trực tiếp, hoạt động về bảo tàng, đánh bạc, hoạt động thể thao và các hoạt động giải trí khác.

90: HOẠT ĐỘNG SÁNG TÁC, NGHỆ THUẬT VÀ GIẢI TRÍ

900 - 9000 - 90000: Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hóa và giải trí cho khách hàng. Nó bao gồm việc sản xuất, quảng cáo, tham dự, việc trình diễn trực tiếp, các sự kiện hoặc các các cuộc triển lãm dành cho công chúng; việc cung cấp các kỹ năng nghệ thuật, kỹ năng sáng tác hoặc kỹ thuật cho việc sản xuất các sản phẩm nghệ thuật và các buổi trình diễn trực tiếp.

Nhóm này cũng gồm:

- Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hòa nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác:

+ Hoạt động của các nhóm, gánh xiếc, hoặc các công ty, ban nhạc, dàn nhạc,

+ Hoạt động của các nghệ sỹ đơn lẻ như các tác giả, diễn viên, đạo diễn, nhà sản xuất, nhạc sỹ, nhà diễn thuyết, hùng biện hoặc dẫn chương trình, người thiết kế sân khấu và các chủ thầu, v.v…,

+ Hoạt động của các nhà hát các phòng hòa nhạc và các cơ sở nghệ thuật khác,

+ Hoạt động của các nhà điêu khắc, họa sỹ, người vẽ tranh biếm họa, thợ chạm khắc, thợ khắc axit v.v…,

+ Hoạt động của các nhà văn, cho mọi đối tượng bao gồm cả viết hư cấu và viết về kỹ thuật v.v…,

+ Hoạt động của các nhà báo độc lập,

+ Phục chế các tác phẩm nghệ thuật như vẽ lại v.v….

- Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở.

Loại trừ:

- Phục hồi cửa sổ kính bị đổi màu được phân vào nhóm 23101 (Sản xuất thủy tinh phẳng và sản phẩm từ thủy tinh phẳng);

- Làm tượng, không phải nguồn gốc từ nghệ thuật được phân vào nhóm 23960 (Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá);

- Phục chế đàn organ và các nhạc cụ lâu đời khác được phân vào nhóm 33190 (Sửa chữa thiết bị khác);

- Phục hồi lại các di tích và các công trình lịch sử được phân vào nhóm 41020 (Xây dựng nhà không để ở);

- Hoạt động sản xuất phim điện ảnh và phim video được phân vào nhóm 5911 (Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình) và 59120 (Hoạt động hậu kỳ);

- Hoạt động của các rạp chiếu bóng được phân vào nhóm 5914 (Hoạt động chiếu phim);

- Hoạt động của các tổ chức hoặc các đại lý nghệ thuật hoặc sân khấu cá nhân được phân vào nhóm 74909 (Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu);

- Hoạt động về bố trí, sắp xếp được phân vào nhóm 78100 (Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm);

- Hoạt động của các tổ chức bán vé được phân vào nhóm 79900 (Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch);

- Hoạt động của mọi loại bảo tàng được phân vào nhóm 91020 (Hoạt động bảo tồn, bảo tàng);

- Hoạt động thể thao, các trò tiêu khiển và giải trí được phân vào nhóm 93 (Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí);

- Phục chế đồ đạc trong nhà (trừ phục chế ở bảo tàng) được phân vào nhóm 95240 (Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự).

91: HOẠT ĐỘNG CỦA THƯ VIỆN, LƯU TRỮ, BẢO TÀNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHÁC

Ngành này gồm: Hoạt động của các thư viện và các nơi lưu trữ văn thư; Hoạt động của mọi loại bảo tàng, của các vườn bách thú bách thảo; việc bảo tồn di tích lịch sử; hoạt động bảo tồn thiên nhiên. Nhóm này còn bao gồm cả việc bảo tồn và trưng bày các đồ vật, các khu và các kỳ quan thiên nhiên mang tính lịch sử, văn hóa và giáo dục (ví dụ như các di sản thế giới, v.v…)

Loại trừ: Các hoạt động thể thao và vui chơi giải trí như hoạt động của các bãi tắm và các công viên giải trí được phân vào ngành 93 (Hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí).

910: Hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác

9101 - 91010: Hoạt động thư viện và lưu trữ

Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp sách báo, tranh ảnh, tài liệu, thông tin do các thư viện và cơ quan lưu trữ quốc gia, các phòng đọc, phòng nghe - nhìn thực hiện. Phạm vi hoạt động bao gồm tổ chức thu thập (chuyên môn hóa và không chuyên môn hóa), làm thư mục, tìm kiếm theo yêu cầu cung cấp thông tin, hoặc cất giữ sách, báo, tạp chí, phim, đĩa, băng, bản đồ… Đối tượng phục vụ của các hoạt động này là các sinh viên, các nhà nghiên cứu khoa học, các chính khách, các hội viên hoặc đông đảo quần chúng quan tâm.

9102 - 91020: Hoạt động bảo tồn, bảo tàng

Nhóm này gồm: Các hoạt động khai thác, sử dụng bảo tàng các loại như bảo tàng cách mạng, bảo tàng lịch sử, bảo tàng nghệ thuật, bảo tàng khoa học và kỹ thuật, bảo tàng đồ trang sức, đồ gốm, y phục và đồ dùng, bảo tàng kiến trúc… bao gồm cả hoạt động bảo tồn các ngôi nhà, các di tích và các công trình lịch sử.

Loại trừ:

- Hoạt động nâng cấp và trùng tu các khu di tích lịch sử và các công trình xây dựng được phân vào ngành F (Xây dựng);

- Khôi phục các tác phẩm nghệ thuật và các vật thể thu thập đưa vào bảo tàng được phân vào nhóm 90000 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí);

- Hoạt động thư viện và lưu trữ được phân vào nhóm 91010 (Hoạt động thư viện và lưu trữ).

9103 - 91030: Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú, bao gồm cả vườn thú dành cho trẻ em;

- Hoạt động giữ gìn thiên nhiên, kể cả bảo tồn cuộc sống hoang dã…

Loại trừ:

- Dịch vụ làm đẹp phong cảnh và làm vườn được phân vào nhóm 81300 (Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan);

- Hoạt động của các khu dành cho săn bắn và câu cá giải trí được phân vào nhóm 93190 (Hoạt động thể thao khác).

92: HOẠT ĐỘNG XỔ SỐ, CÁ CƯỢC VÀ ĐÁNH BẠC

Ngành này gồm: Hoạt động của các cơ sở đánh bạc như sòng bạc, phòng chơi bài và các máy chơi trò chơi video và cung cấp các dịch vụ đánh bạc như chơi xổ số và cá cược các cuộc đua.

920 - 9200: Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc

92001: Hoạt động xổ số

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các công ty và các đại lý xổ số.

- Bán lẻ vé số (bán lẻ qua đại lý hưởng hoa hồng).

92002: Hoạt động cá cược và đánh bạc

Nhóm này gồm: Các hoạt động cá cược và đánh bạc.

Cụ thể:

- Khai thác các máy đánh bạc dùng đồng xu;

- Khai thác các máy chơi trò chơi dùng đồng xu;

- Hoạt động của các trang web đánh bạc ảo;

- Đánh cá ngựa và các hoạt động cá cược khác;

- Cá cược sau đường đua;

- Hoạt động của sòng bạc.

93: HOẠT ĐỘNG THỂ THAO, VUI CHƠI VÀ GIẢI TRÍ

Ngành này gồm: Cung cấp các hoạt động vui chơi giải trí và thể thao (trừ hoạt động của các bảo tàng, bảo tồn các khu di tích lịch sử, các vườn bách thú, bách thảo và hoạt động giữ gìn thiên nhiên; các hoạt động cá cược và đánh bạc).

Loại trừ: Các hoạt động nghệ thuật kịch, âm nhạc và các hoạt động nghệ thuật và giải trí khác như việc tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hòa nhạc và các tác phẩm khiêu vũ, opera và các tác phẩm sân khấu khác được phân vào ngành 90 (Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí).

931: Hoạt động thể thao

Nhóm này gồm: Hoạt động của các cơ sở thể thao; hoạt động của các đội hoặc các câu lạc bộ mà tham gia chủ yếu vào các sự kiện thể thao trực tiếp trước khán giả phải mua vé; các vận động viên độc lập tiến hành tham gia vào các sự kiện thể thao hoặc các cuộc đua trực tiếp trước khán giả phải mua vé; những người chủ của những người tham gia vào các cuộc đua như đua xe ô tô, đua chó, đua ngựa,… chủ yếu là những người đã đưa các vận động viên tham gia vào các cuộc đua hoặc các sự kiện thể thao thu hút khán giả khác; các huấn luyện viên thể thao cung cấp các dịch vụ về chuyên dụng để hỗ trợ cho các vận động viên tham gia vào các sự kiện thể thao hoặc các cuộc thi đấu; những người điều hành đấu trường và sân vận động; các hoạt động khác về tổ chức, thúc đẩy, hoặc quản lý các sự kiện thể thao khác chưa được phân vào đâu.

9311 - 93110: Hoạt động của các cơ sở thể thao

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời (trong nhà hoặc ngoài trời có hoặc không có mái che, có hoặc không có chỗ ngồi cho khán giả):

+ Sân vận động bóng đá, khúc côn cầu, criket, bóng chày,

+ Đường đua ô tô, đua chó, đua ngựa,

+ Bể bơi và sân vận động,

+ Đường đua và các sân vận động,

+ Đấu trường thể thao và sân vận động mùa đông,

+ Sàn đấm bốc,

+ Sân golf,

+ Sân tennis,

+ Đường chơi bowling;

- Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao chuyên nghiệp và nghiệp dư trong nhà và ngoài trời của các nhà tổ chức sở hữu các cơ sở đó;

- Gồm cả việc quản lý và cung cấp nhân viên cho hoạt động của các cơ sở này.

Loại trừ:

- Cho thuê các thiết bị thể thao và giải trí được phân vào nhóm 77210 (Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi, giải trí);

- Hoạt động của công viên và bãi biển được phân vào nhóm 93290 (Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu);

9312 - 93120: Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp và nghiệp dư, giúp cho các hội viên của câu lạc bộ có cơ hội tham gia vào các hoạt động thể thao.

Cụ thể:

- Câu lạc bộ bóng đá;

- Câu lạc bộ bowling;

- Câu lạc bộ bơi lội;

- Câu lạc bộ chơi golf;

- Câu lạc bộ đấm bốc;

- Câu lạc bộ đấu vật, phát triển thể chất;

- Câu lạc bộ thể thao mùa đông;

- Câu lạc bộ chơi cờ;

- Câu lạc bộ đường đua;

- Câu lạc bộ bắn súng.

Loại trừ:

- Dạy thể thao do các giáo viên, huấn luyện viên riêng được phân vào nhóm 85510 (Giáo dục thể thao và giải trí);

- Hoạt động của các cơ sở thể thao được phân vào nhóm 93110 (Hoạt động của các cơ sở thể thao);

- Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao chuyên nghiệp hoặc nghiệp dư trong nhà hoặc ngoài trời của các câu lạc bộ thể thao có các cơ sở của mình được phân vào nhóm 93110 (Hoạt động của các cơ sở thể thao).

9319 - 93190: Hoạt động thể thao khác

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở;

- Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ v.v…;

- Hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ;

- Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao;

- Hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó và các gara ô tô;

- Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao;

- Hoạt động hỗ trợ cho câu cá và săn bắn mang tính thể thao hoặc giải trí.

Loại trừ:

- Cho thuê các thiết bị thể thao được phân vào nhóm 77210 (Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi, giải trí);

- Hoạt động của các nơi dạy thể thao và trò chơi được phân vào nhóm 85510 (Giáo dục thể thao và giải trí);

- Hoạt động của các hướng dẫn viên, giáo viên và huấn luyện viên thể thao được phân vào nhóm 85510 (Giáo dục thể thao và giải trí);

- Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời mang tính chuyên nghiệp hoặc nghiệp dư của các câu lạc bộ thể thao có hoặc không có cơ sở được phân vào nhóm 93110 (Hoạt động của các cơ sở thể thao) hoặc 93120 (Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao);

- Hoạt động của công viên và bãi biển được phân vào nhóm 93290 (Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu).

932: Hoạt động vui chơi giải trí khác

Nhóm này gồm: Phạm vi rộng các đơn vị có khả năng hoạt động hoặc cung cấp các dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu giải trí đa dạng của khách hàng. Gồm các hoạt động giải trí đa dạng hấp dẫn, như lái máy móc, đi trên nước, các trò chơi, các buổi biểu diễn, triển lãm theo chủ đề và các chuyến dã ngoại. Trừ các hoạt động thể thao và nghệ thuật kịch, âm nhạc và các loại hình nghệ thuật và giải trí khác.

9321 - 93210: Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề

Nhóm này gồm: Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề bao gồm các hoạt động đa dạng và hấp dẫn như lái máy móc, đi trên nước, các trò chơi, các buổi biểu diễn, triển lãm theo chủ đề và các khu vui chơi dã ngoại.

9329 - 93290: Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề);

- Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che .v.v..;

- Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền;

- Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí;

- Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;

- Hoạt động của các sàn nhảy;

- Hoạt động của các phòng hát karaoke.

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.

Loại trừ:

- Câu cá trên biển được phân vào nhóm 5011 (Vận tải hành khách ven biển và viễn dương) và 5021 (Vận tải hành khách đường thủy nội địa);

- Cung cấp địa điểm và phương tiện để nghỉ nghơi trong thời gian ngắn cho các du khách trong các công viên và rừng giải trí và các địa điểm cắm trại được phân vào nhóm 55902 (Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm);

- Hoạt động phục vụ đồ uống cho các sàn nhảy được phân vào nhóm 5630 (Dịch vụ phục vụ đồ uống);

- Khu vườn cây leo, địa điểm cắm trại, cắm trại vui chơi, khu săn bắn và câu cá được phân vào nhóm 55902 (Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm).

S. HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ KHÁC

94: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HIỆP HỘI, TỔ CHỨC KHÁC

Ngành này gồm: Hoạt động của các tổ chức đại diện cho quyền lợi của những nhóm cụ thể hoặc đề xuất ý tưởng ra công chúng. Những tổ chức này thường xuyên có một nhóm thành viên, nhưng hoạt động của họ có thể liên quan hoặc đem lại lợi ích cả cho những người không phải là thành viên. Điều cơ bản trong phần này là xác định được mục đích mà các hiệp hội này hoạt động, xác định được lợi ích của người chủ, những cá nhân làm việc độc lập và hội đồng khoa học (nhóm 941 (Hoạt động của các hiệp hội kinh doanh, nghiệp chủ và nghề nghiệp)), lợi ích của

người lao động (nhóm 942 (Hoạt động của công đoàn)) hoặc hoạt động của tôn giáo, chính trị, văn hóa, giáo dục (nhóm 949 (Hoạt động của các tổ chức khác)).

941: Hoạt động của các hiệp hội kinh doanh, nghiệp chủ và nghề nghiệp

Nhóm này gồm: Hoạt động của các tổ chức thúc đẩy lợi ích cho các thành viên của hiệp hội kinh doanh và nghề nghiệp. Trong trường hợp tổ chức thành viên chuyên nghiệp, nó cũng bao gồm hoạt động thúc đẩy lợi ích chuyên nghiệp của thành viên.

9411 - 94110: Hoạt động của các hiệp hội kinh doanh và nghiệp chủ

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các tổ chức mà lợi ích của các thành viên tập trung vào việc phát triển và sự thịnh vượng của doanh nghiệp trong một lĩnh vực kinh doanh hoặc thương mại cụ thể, bao gồm làm trang trại hoặc vùng địa lý cụ thể trong một vùng phát triển kinh tế và khí hậu hoặc chính trị mà không phụ thuộc vào lĩnh vực kinh doanh;

- Hoạt động của các liên đoàn của các doanh nghiệp đó;

- Hoạt động của phòng thương mại, phường hội và tổ chức tương tự;

- Phổ biến thông tin, đại diện trước cơ quan nhà nước, quan hệ quần chúng và đàm phán lao động.

Loại trừ: Hoạt động của tổ chức công đoàn được phân vào nhóm 9420 (Hoạt động của công đoàn).

9412 - 94120: Hoạt động của các hội nghề nghiệp

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các tổ chức mà lợi ích của các thành viên tập trung vào một lĩnh vực nhất định như tổ chức y tế, pháp lý, kế toán, kỹ thuật, kiến trúc...;

- Hoạt động của các hội chuyên gia tham gia vào khoa học, học thuyết hoặc văn hóa, như hội viết văn, họa sỹ, tạo hình, nhà báo...;

- Phổ biến thông tin, thiết lập và giám sát chuẩn thực hành, đại diện trước cơ quan nhà nước và đàm phán lao động;

Nhóm này cũng gồm: Hoạt động của hội đoàn cho người có học vấn.

Loại trừ: Hoạt động giáo dục của các tổ chức này được phân vào ngành 85 (Giáo dục và đào tạo).

942 - 9420 - 94200: Hoạt động của công đoàn

Nhóm này gồm: Hoạt động của các tổ chức nghiệp đoàn (nếu luật pháp cho phép thành lập) nhằm bảo đảm quyền lợi của đoàn viên (tiền lương, giờ lao động...) là người lao động trong các nghiệp đoàn mà họ tham gia sản xuất ngoài hệ

thống thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Nguồn kinh phí cho những người tham gia điều hành các tổ chức nghiệp đoàn này là từ đóng góp của đoàn viên trong các tổ chức nghiệp đoàn đó.

Loại trừ: Hoạt động của các tổ chức công đoàn chuyên trách có nguồn vốn hoạt động chủ yếu từ ngân sách Nhà nước được phân vào mã 84111 (Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội).

949: Hoạt động của các tổ chức khác

Nhóm này gồm: Hoạt động của các tổ chức (loại trừ tổ chức kinh doanh và nghiệp chủ, tổ chức nghề nghiệp, công đoàn) hoạt động vì lợi ích của các thành viên.

9491 - 94910: Hoạt động của các tổ chức tôn giáo

Nhóm này gồm:

- Hoạt động của các tổ chức tôn giáo (Thiên chúa giáo, Phật giáo...) cung cấp dịch vụ trực tiếp cho người theo đạo trong nhà thờ, đền, chùa, giáo đường hoặc các nơi khác;

- Hoạt động của các tổ chức cung cấp cho các nhà tu;

- Hoạt động ẩn dật tu hành.

Nhóm này cũng gồm: Dịch vụ lễ tang tôn giáo.

Loại trừ:

- Giáo dục của các tổ chức trên được phân vào ngành 85 (Giáo dục và đào tạo);

- Hoạt động của các tổ chức y tế này được phân vào ngành 86 (Hoạt động y tế);

- Hoạt động lao động xã hội bởi các tổ chức này được phân vào ngành 87 (Hoạt động chăm sóc, điều dưỡng tập trung), 88 (Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung).

9499 - 94990: Hoạt động của các tổ chức khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm: Hoạt động của các hội đặc thù theo sở thích của hội viên mà các hội viên đó tự nguyện tổ chức thành lập với nguồn kinh phí cho hoạt động của hội do mọi hội viên đóng góp: hội cổ động bóng đá, hội cây cảnh, hội nuôi chim...

95: SỬA CHỮA MÁY VI TÍNH, ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Ngành này gồm: Hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng máy tính để bàn, máy tính xách tay, thiết bị ngoại vi như ổ đĩa, máy in... Nhóm này cũng bao gồm hoạt động sửa chữa thiết bị liên lạc như máy fax, hàng điện tử tiêu dùng như radio, casette, thiết bị/dụng cụ điện gia đình, giày dép, hàng da và giả da, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự, quần áo và trang phục khác, hàng thể thao, nhạc cụ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.

Loại trừ: Hoạt động sửa chữa máy móc, thiết bị y tế và thiết bị chẩn đoán bệnh có màn hình hiển thị, thiết bị đo lường và xét nghiệm, thiết bị phòng thí nghiệm, thiết bị ra đa hoặc định vị vật dưới nước bằng âm hoặc siêu âm được phân vào nhóm 33130 (Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học).

951: Sửa chữa máy vi tính và thiết bị liên lạc

Nhóm này gồm: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng máy vi tính, thiết bị ngoại vi và thiết bị liên lạc.

9511 - 95110: Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ sửa chữa thiết bị điện tử như: Máy vi tính, thiết bị ngoại vi;
- Máy vi tính để bàn, máy tính xách tay;
- Ổ đĩa từ, các thiết bị lưu giữ khác;
- Ổ đĩa quang (CD-RW, CD-ROM, DVD-ROM, DVD-RW);
- Máy in;
- Bộ vi xử lý;
- Bàn phím;
- Chuột máy tính, cần điều khiển, bi xoay;
- Modem trong và modem ngoài;
- Thiết bị đầu cuối máy tính chuyên dụng;
- Máy chủ;
- Máy quét, kể cả máy quét mã vạch;
- Đầu đọc thẻ smart;
- Máy chiếu.

Nhóm này cũng gồm:

- Hoạt động sửa chữa và bảo dưỡng:

+ Bộ xuất/nhập như máy đọc tự động; bộ tích điểm bán hàng, không chạy bằng cơ,

+ Máy tính cầm tay.

Loại trừ: Sửa chữa và bảo dưỡng modem thiết bị truyền dẫn được phân vào nhóm 95120 (Sửa chữa thiết bị liên lạc).

9512 - 95120: Sửa chữa thiết bị liên lạc

Nhóm này gồm: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị liên lạc như:

- Điện thoại cố định;

- Điện thoại di động;

- Modem thiết bị truyền dẫn;

- Máy fax;

- Thiết bị truyền thông tin liên lạc;

- Radio hai chiều;

- Tivi thương mại và máy quay video.

952: Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình

Nhóm này gồm: Dịch vụ sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình.

9521 - 95210: Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng

Nhóm này gồm: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng:

- Ti vi, radio, casette;

- Đầu máy video;

- Đầu đĩa CD;

- Máy quay video loại gia đình.

- Sửa chữa dàn âm ly, dàn âm thanh các loại.

9522 - 95220: Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình

Nhóm này gồm: Dịch vụ sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình:

- Tủ lạnh, lò nấu, lò nướng, máy giặt, máy vắt, máy sấy quần áo, điều hòa nhiệt độ...

- Thiết bị làm vườn, máy cắt tỉa...

Loại trừ:

- Sửa chữa công cụ điện cầm tay được phân vào nhóm 33120 (Sửa chữa máy móc, thiết bị);

- Sửa chữa hệ thống điều hòa trung tâm được phân vào nhóm 43222 (Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hòa không khí).

9523 - 95230: Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da

Nhóm này gồm: Sửa chữa giày, dép các loại, va li và đồ da tương tự.

9524 - 95240: Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự

Nhóm này gồm: Sửa chữa, làm mới, đánh bóng giường, tủ, bàn, ghế, kể cả đồ dùng văn phòng.

9529 - 95290: Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Sửa chữa xe đạp;

- Sửa chữa quần áo;

- Sửa chữa đồ trang sức;

- Sửa chữa đồng hồ, dây, hộp đồng hồ...;

- Sửa chữa dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng thể thao);

- Sửa chữa nhạc cụ, sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.

Loại trừ:

- Chạm khắc công nghiệp lên kim loại được phân vào nhóm 25920 (Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại);

- Sửa chữa công cụ điện cầm tay được phân vào nhóm 33120 (Sửa chữa máy móc, thiết bị);

- Sửa chữa súng thể thao và giải trí được phân vào nhóm 33120 (Sửa chữa máy móc, thiết bị);

- Sửa chữa đồng hồ thời gian, thiết bị đóng dấu thời gian, đóng dấu ngày, khóa và các thiết bị có ghi thời gian được phân vào nhóm 33130 (Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học).

96: HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ PHỤC VỤ CÁ NHÂN KHÁC

961 - 9610 - 96100: Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)

Nhóm này gồm: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...)

962 - 9620 - 96200: Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú

Nhóm này gồm:

- Giặt khô, giặt ướt, là... các loại quần áo (kể cả loại bằng da lông) và hàng dệt, được giặt bằng tay, bằng máy giặt;

- Nhận và trả đồ giặt cho khách hàng;

- Giặt chăn, ga, gối đệm, màn, rèm cho khách hàng, kể cả dịch vụ nhận, trả tại địa chỉ do khách yêu cầu.

Nhóm này cũng gồm: Sửa chữa hoặc thực hiện các thay thế đơn giản (ví dụ đính lại khuy, thay fecmotuy...) quần áo và hàng dệt khác khi giặt là cho khách hàng.

Loại trừ:

- Cho thuê quần áo, trừ quần áo bảo hộ, kể cả khi giặt các quần áo này gắn liền với cho thuê được phân vào nhóm 7730 (Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình kháckhông kèm người điều khiển);

- Sửa chữa quần áo như là một hoạt động độc lập, tách riêng được phân vào nhóm 95290 (Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình chưa được phân vào đâu).

963: Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác chưa được phân vào đâu

9631 - 96310: Cắt tóc, làm đầu, gội đầu

Nhóm này gồm:

- Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ;

- Cắt, tỉa và cạo râu;

- Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...

Loại trừ: Làm tóc giả được phân vào nhóm 32900 (Sản xuất khác chưa được phân vào đâu).

9632 - 96320: Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ địa táng, hỏa táng, điện táng các dịch vụ có liên quan khác;

- Bảo quản thi hài, khâm liệm và các dịch vụ chuẩn bị cho địa táng, hỏa táng, điện táng;

- Dịch vụ nhà tang lễ;

- Bán đất xây mộ hoặc cho thuê đất đào mộ;

- Trông coi nghĩa trang.

Loại trừ: Hoạt động dịch vụ tang lễ mang tính chất tín ngưỡng, tôn giáo được phân vào nhóm 94910 (Hoạt động của các tổ chức tôn giáo).

9633 - 96330: Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ

Nhóm này gồm: Hoạt động mang tính xã hội như môi giới hôn nhân, tổ chức và phục vụ đám cưới, đám hỏi...

9639 - 96390: Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu

Nhóm này gồm:

- Dịch vụ đánh giày, khuân vác, giúp việc gia đình;

- Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh;

- Các hoạt động nhượng quyền sử dụng máy hoạt động bằng đồng xu như: Máy cân, máy kiểm tra huyết áp...

Loại trừ:

- Hoạt động thú y được phân vào nhóm 75000 (Hoạt động thú y);

- Hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình được phân vào nhóm 93110 (Hoạt động của các cơ sở thể thao).

T: HOẠT ĐỘNG LÀM THUÊ CÁC CÔNG VIỆC TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH, SẢN XUẤT SẢN PHẨM VẬT CHẤT VÀ DỊCH VỤ TỰ TIÊU DÙNG CỦA HỘ GIA ĐÌNH

97: HOẠT ĐỘNG LÀM THUÊ CÔNG VIỆC GIA ĐÌNH TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH

970 - 9700 - 97000: Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình

Nhóm này gồm:

- Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình như trông trẻ, nấu ăn, quản gia, làm vườn, gác cổng, giặt là, chăm sóc người già, lái xe, trông nom nhà cửa, gia sư, người giám hộ, thư ký...;

- Việc làm thuê trong các hộ gia đình định rõ bởi người đi thuê trong việc tổng điều tra hoặc nghiên cứu công việc, kể cả người đi thuê là người độc thân. Giá trị sản phẩm được tạo ra trong hoạt động này được tính là làm thuê trong các hộ gia đình.

Loại trừ: Cung cấp dịch vụ như nấu ăn, làm vườn... do các nhà cung cấp độc lập (công ty hoặc tư nhân) được phân vào loại dịch vụ tương ứng.

98: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT SẢN PHẨM VẬT CHẤT VÀ DỊCH VỤ TỰ TIÊU DÙNG CỦA HỘ GIA ĐÌNH

Ngành này gồm:

- Sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng trong các hộ gia đình;

- Các hộ gia đình được phân loại ở đây khi nó có thể xác định được hoạt động chính cho hoạt động tự tiêu dùng của hộ gia đình. Nếu hộ gia đình tham gia vào

hoạt động thị trường (sản xuất ra hàng hóa để bán) thì nó có được phân loại vào ngành hoạt động thị trường chủ yếu trong Hệ thống ngành kinh tế quốc dân.

981 - 9810 - 98100: Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình

Nhóm này gồm: Hoạt động sản xuất sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình. Những hoạt động này bao gồm trồng trọt, chăn nuôi (những hoạt động này chưa thể hiện trong điều tra của ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản), sản xuất đồ dùng trong gia đình như: Rổ rá, nong nia, quần áo, mũ, nón và các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng khác. Nếu hộ gia đình cũng tham gia vào việc sản xuất sản phẩm để bán ra thị trường thì hộ gia đình được phân loại vào ngành sản xuất hàng hóa tương ứng trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Nếu hộ gia đình chủ yếu tham gia vào sản xuất hàng hóa tự tiêu dùng (những hoạt động này chưa thể hiện trong điều tra của ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản, khai khoáng, công nghiệp chế biến, chế tạo, xây dựng…), thì hộ gia đình được phân loại vào hoạt động sản xuất sản phẩm vật chất tự tiêu dùng trong các hộ gia đình.

982 - 9820 - 98200: Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình

Nhóm này gồm: Hoạt động sản xuất dịch vụ tự tiêu dùng của các hộ gia đình kể cả việc nấu ăn, giảng dạy, chăm sóc thành viên trong gia đình hoặc các dịch vụ vận tải và các dịch vụ khác phục vụ cho bản thân gia đình. Nếu các hộ gia đình tham gia vào việc sản xuất sản phẩm dịch vụ bán ra thị trường thì các hộ được phân loại vào ngành sản xuất tương ứng trong Hệ thống ngành Kinh tế Việt Nam, nếu các hộ chủ yếu tham gia vào sản xuất dịch vụ tự tiêu dùng thì các hộ được phân loại vào hoạt động sản xuất dịch vụ tự tiêu dùng trong hộ gia đình ở nhóm này.

U: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CƠ QUAN QUỐC TẾ

99: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CƠ QUAN QUỐC TẾ

990 - 9900 - 99000: Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế

Nhóm này gồm: Hoạt động của các tổ chức quốc tế như Liên Hợp quốc và các cơ quan chuyên trách của nó, các hội đồng thuộc khu vực như Quỹ Tiền tệ quốc tế, Ngân hàng Thế giới, Hệ thống tiêu dùng thế giới, Tổ chức Phát triển và hợp tác kinh tế, Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ, Cộng đồng châu Âu, Hiệp hội tự do thương mại châu Âu...

Loại trừ: Hoạt động của phái đoàn ngoại giao và tòa đại sứ của các nước khác.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng